VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Quyết định số 79/QĐ-BGTVT ngày 26 tháng 01 năm 2024
về việc công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giao thông vận tải kỳ 2019 - 2023

(Tiếp theo Công báo số 295 + 296)

PHỤ LỤC I

DANH MỤC

Văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực thi hành thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giao thông vận tải trong kỳ hệ thống hóa 2019 - 2023

(Ban hành kèm theo Quyết định số 79/QĐ-BGTVT ngày 26 tháng 01 năm 2024 của Bộ Giao thông vận tải)

G. DANH MỤC VĂN BẢN CÒN HIỆU LỰC - LĨNH VỰC KHÁC

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; Ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
	NGHỊ ĐỊNH				
1	Nghị định	Số 57/2013/NĐ-CP Ngày 31/5/2013	Nghị định của Chính phủ quy định tổ chức và hoạt động thanh tra ngành GTVT	28/9/2013	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; Ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
2	Nghị định	Số 56/2022/NĐ-CP Ngày 24/8/2022	Nghị định của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải.	01/10/2022	
	THÔNG TƯ, THÔNG TƯ LIÊN TỊCH				
3	Thông tư liên tịch	Số 06/2013/TTLT-BKHCN-BCT-BCA-BGTVT Ngày 28/02/2013	Thông tư liên tịch của Bộ trưởng Bộ KHCN, Bộ trưởng Bộ Công Thương, Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh và sử dụng mũ bảo hiểm cho người đi xe mô tô, xe gắn máy, xe đạp máy do Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công Thương, Bộ Công an và Bộ Giao thông vận tải ban hành	15/5/2013	
4	Thông tư	Số 33/2013/TT-BGTVT Ngày 15/10/2013	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Thanh tra Cục Hàng không Việt Nam	01/12/2013	
5	Thông tư	Số 34/2013/TT-BGTVT Ngày 15/10/2013	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Thanh tra Cục Hàng hải Việt Nam	01/12/2013	
6	Thông tư liên tịch	Số 15/2013/TTLT-BTP-BGTVT-BTNMT-BCA Ngày 05/11/2013	Thông tư liên tịch giữa Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Thông tư liên tịch hướng dẫn việc trao đổi, cung cấp thông tin về tài sản bảo đảm giữa cơ quan đăng ký giao dịch bảo đảm với tổ chức hành nghề công chứng, cơ quan thi hành án dân sự và cơ quan đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng, quyền lưu hành tài sản	25/02/2014	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; Ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
7	Thông tư	Số 64/2013/TT-BGTVT Ngày 31/12/2013	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định việc thành lập; nhiệm vụ, quyền hạn của bộ phận tham mưu về công tác thanh tra chuyên ngành GTVT	01/4/2014	
8	Thông tư	Số 67/2013/TT-BGTVT Ngày 31/12/2013	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về trách nhiệm của cá nhân và việc xử lý vi phạm trong công tác thanh tra của ngành GTVT	01/3/2014	
9	Thông tư	Số 68/2013/TT-BGTVT Ngày 31/12/2013	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về thanh tra viên, công chức thanh tra chuyên ngành và cộng tác viên thanh tra ngành GTVT	01/4/2014	
10	Thông tư	Số 02/2014/TT-BGTVT Ngày 25/02/2014	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định quy trình thanh tra chuyên ngành, xử phạt vi phạm hành chính; công tác lập kế hoạch, chế độ báo cáo và quản lý nội bộ của thanh tra ngành GTVT	01/5/2014	
11	Thông tư	Số 39/2014/TT-BGTVT Ngày 12/9/2014	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo của Bộ Giao thông vận tải	01/11/2014	
12	Thông tư liên tịch	Số 15/2015/TTLT-BGTVT-BQP-BCA-BNG Ngày 06/5/2015	Thông tư liên tịch giữa Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao ban hành Thông tư liên tịch quy định về cấp phép cho phương tiện, lực lượng đi kèm theo phương tiện nước ngoài vào tìm kiếm, cứu nạn tại Việt Nam.	01/10/2015	
13	Thông tư	Số 52/2015/TT-BGTVT Ngày 24/9/2015	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về phù hiệu, cờ hiệu, trang phục; phương tiện, thiết bị kỹ thuật của thanh tra ngành GTVT	01/01/2016	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; Ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
14	Thông tư liên tịch	Số 02/2016/TTLT-BCA-BQP-BGTVT Ngày 20/6/2016	Thông tư liên tịch của Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ GTVT hướng dẫn thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác phòng, chống khủng bố	03/8/2016	
15	Thông tư	Số 32/2016/TT-BGTVT Ngày 07/11/2016	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2014/TT-BGTVT ngày 25/02/2014 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định quy trình thanh tra chuyên ngành, xử phạt vi phạm hành chính; công tác lập kế hoạch, chế độ báo cáo và quản lý nội bộ của thanh tra ngành GTVT	01/01/2017	
16	Thông tư	Số 48/2017/TT-BGTVT Ngày 13/12/2017	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định hệ thống chỉ tiêu thống kê và chế độ báo cáo thống kê ngành Giao thông vận tải	01/02/2018	
17	Thông tư	Số 52/2019/TT-BGTVT Ngày 25/12/2019	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành.	15/02/2020	
18	Thông tư	Số 31/2021/TT-BGTVT Ngày 07/12/2021	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành, liên tịch ban hành	21/01/2022	
19	Thông tư	Số 26/2022/TT-BGTVT Ngày 20/10/2022	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Giao thông vận tải.	01/01/2023	
20	Thông tư	Số 30/2022/TT-BGTVT Ngày 01/12/2022	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định biểu mẫu và việc quản lý, sử dụng biểu mẫu xử phạt vi phạm hành chính trong ngành GTVT	01/02/2023	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; Ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
21	Thông tư	Số 35/2022/TT-BGTVT Ngày 27/12/2022	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành	01/3/2023	
22	Thông tư	Số 51/2022/TT-BGTVT Ngày 30/12/2022	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 135/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định về danh mục, việc quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ và quy trình thu thập, sử dụng dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp để phát hiện vi phạm hành chính thuộc ngành GTVT	01/3/2023	
23	Thông tư	Số 50/2023/TT-BGTVT Ngày 31/12/2023	Thông tư của Bộ trưởng Bộ GTVT bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành	01/3/2024	Chưa có hiệu lực
24	Thông tư	Số 51/2023/TT-BGTVT Ngày 31/12/2023	Thông tư của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định danh mục và thời hạn mà người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị không được thành lập, giữ chức danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, công ty hợp danh, hợp tác xã thuộc lĩnh vực mà trước đây mình có trách nhiệm quản lý sau khi thôi chức vụ trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ GTVT	15/4/2024	Chưa có hiệu lực
25	Thông tư	Số 55/2023/TT-BGTVT Ngày 31/12/2023	Thông tư của Bộ trưởng Bộ GTVT hướng dẫn mẫu loại hợp đồng kinh doanh - quản lý đường bộ cao tốc theo phương thức đối tác công tư	01/3/2024	Chưa có hiệu lực
TỔNG SỐ VĂN BẢN: 25					

PHỤ LỤC II

DANH MỤC
Văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực thi hành một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giao thông vận tải trong kỳ hệ thống hóa 2019 - 2023

(Ban hành kèm theo Quyết định số 79/QĐ-BGTVT ngày 26 tháng 01 năm 2024 của Bộ Giao thông vận tải)

A. DANH MỤC VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC MỘT PHẦN - LĨNH VỰC HÀNG KHÔNG DÂN DỤNG

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			LUẬT		
1	Luật	Số 66/2006/QH11 Ngày 29/6/2006 Luật Hàng không dân dụng Việt Nam	- Khoản 5 Điều 6; - Điều 8; - Khoản 1 và khoản 2 Điều 10; - Điều 11; - Khoản 4 Điều 14; - Điều 20; - Điều 21; - Điều 27; - Khoản 1 Điều 28; - Khoản 6 Điều 49; - Khoản 4 Điều 50; - Khoản 2 Điều 56; - Khoản 1 Điều 59; - Khoản 2 và khoản 3 Điều 79;	Bị sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hàng không dân dụng Việt Nam năm 2014.	01/7/2015

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			- Khoản 2 Điều 80; - Khoản 2 Điều 81; - Khoản 2 Điều 92; - Khoản 1 Điều 94; - Tên Mục 2 Chương V; - Điều 95; - Khoản 2 và khoản 3 Điều 102; - Khoản 2 Điều 112; - Khoản 3 Điều 115; - Điều 116; - Khoản 5 Điều 145; - Điều 159; - Khoản 3 Điều 165; - Khoản 2 Điều 190; - Điều 191; - Khoản 1 Điều 192; - Điều 193; - Điều 195; - Điều 196; - Điều 197; - Cụm từ "bưu phẩm, bưu kiện, thư" tại điểm b khoản 1 Điều 45; khoản 2 Điều 47; khoản 1 Điều 109; khoản 1		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			Điều 111; Điều 119; khoản 2 Điều 120; khoản 3 Điều 121; Điều 157; khoản 1 Điều 198; - Cụm từ "Bộ Bưu chính, viễn thông" tại khoản 3 Điều 94; - Cụm từ "giá cước" tại các khoản 1 và điểm c khoản 2 Điều 126, khoản 2 Điều 128, khoản 2 Điều 143; - Cụm từ "cước phí" tại khoản 1 Điều 128, khoản 1 Điều 143, khoản 4 Điều 161; - Từ "cước" tại khoản 5 và khoản 6 Điều 147; - Cụm từ "tàn tật" tại khoản 2 Điều 145; - Điều 125; - Khoản 3 và khoản 4 Điều 158.		
NGHỊ ĐỊNH					
2	Nghị định	Số 30/2013/NĐ-CP Ngày 08/4/2013 Nghị định của Chính phủ về kinh doanh vận chuyển hàng không và hoạt động hàng không chung	Điều 5; Điều 6; Điều 7; Điều 8; Điều 9; Điều 10; Điều 11; Điều 12; Điều 13; Điều 14; Điều 15; Điều 16; Điều 17, Điều 18; Điều 19.	Bị bãi bỏ bởi Điểm a khoản 2 Điều 31 Nghị định số 92/2016/NĐ-CP của Chính phủ ngày 01/7/2016 quy định về các ngành, nghề kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực hàng không dân dụng;	01/7/2016

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			- Điều 20; Điều 22; - Khoản 1 Điều 23; khoản 6 Điều 26.	Bị sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ Khoản 1 và khoản 2 Điều 2, khoản 2 và khoản 3 Điều 3 Nghị định số 89/2019/NĐ-CP của Chính phủ ngày 15/11/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về các ngành, nghề kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực hàng không dân dụng và Nghị định số 30/2013/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ về kinh doanh vận chuyển hàng không và hoạt động hàng không chung.	01/01/2020
3	Nghị định	Số 92/2016/NĐ-CP Ngày 01/7/2016 Nghị định của Chính phủ quy định về các ngành, nghề kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực hàng không dân dụng	Điểm c khoản 1 Điều 4; Điều 5; Điều 6; Điều 7; Điều 8; Điều 9; Điều 10; Điều 11; Điều 12; Điều 14; Điều 16; Điều 21; Điều 22; Điều 23; Điều 25; Điều 26; Điều 27; Điều 28.	Bị sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ bởi Điều 1 Nghị định số 89/2019/NĐ-CP của Chính phủ ngày 15/11/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về các ngành, nghề kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực hàng	01/01/2020

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
				không dân dụng và Nghị định số 30/2013/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ về kinh doanh vận chuyển hàng không và hoạt động hàng không chung.	
4	Nghị định	Số 162/2018/NĐ-CP Ngày 30/11/2018 Nghị định của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng không dân dụng	- Điểm l khoản 3 Điều 4; - Điểm a khoản 2 Điều 8; - Điểm e khoản 2; điểm a, điểm b và điểm e khoản 3; điểm d khoản 4; điểm k và điểm m khoản 5 Điều 9; - Khoản 1 Điều 10; điểm b khoản 7 Điều 10; - Khoản 6 Điều 11; - Điểm a khoản 3 Điều 15; - Tên Mục 4; - Tên Điều 16; điểm b khoản 2; điểm a, b và d khoản 3; điểm a, c và đ khoản 4; điểm a và d khoản 5; điểm a và b khoản 7 Điều 16; - Tên Điều 18; khoản 1; điểm b, c và d khoản 2; điểm b khoản 3; khoản 5 Điều 18; - Khoản 4 Điều 19; - Khoản 1 Điều 21; - Điểm b khoản 1 Điều 22;	Bị sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ bởi Điều 3 Nghị định số 123/2021/NĐ-CP của Chính phủ ngày 28/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải; giao thông đường bộ, đường sắt; hàng không dân dụng	01/01/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			- Tên Điều 25; điểm a, điểm b và điểm c; khoản 3 Điều 25; - Điểm h khoản 5; điểm a khoản 9 Điều 26; - Điểm a khoản 3; điểm a khoản 4 Điều 27; - Khoản 6 Điều 28; - Khoản 5 Điều 30; - Điểm c khoản 1; điểm d khoản 2; điểm c, điểm d khoản 3; điểm c khoản 4 Điều 31; - Điểm c khoản 1; điểm b, điểm d khoản 2 Điều 32; - Điểm c khoản 1; điểm c, điểm d khoản 2; điểm c khoản 3 Điều 33; - Điều 34; - Đoạn đầu của Điều 36; khoản 5, khoản 7 Điều 36; - Điều 39.		
5	Nghị định	Số 89/2019/NĐ-CP Ngày 15/11/2019 Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ	Khoản 13; khoản 15; khoản 16; khoản 22 Điều 1.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 1; khoản 2; khoản 3 và khoản 5 Điều 2 Nghị định số 64/2022/NĐ-CP của Chính phủ ngày 15/9/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy	15/9/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		quy định về các ngành, nghề kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực hàng không dân dụng và Nghị định số 30/2013/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ về kinh doanh vận chuyển hàng không và hoạt động hàng không chung		định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng không dân dụng.	
6	Nghị định	Số 05/2021/NĐ-CP Ngày 25/01/2021 Nghị định số 05/2021/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay	- Khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 43; - Điểm a khoản 2 Điều 45; - Khoản 4 Điều 49; - Khoản 5, khoản 6 Điều 50; - Khoản 4, khoản 5, khoản 6, khoản 9, khoản 10 Điều 51; - Điểm b khoản 1, khoản 2, khoản 4, khoản 6 Điều 52; - Điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 53; - Điểm b khoản 1, khoản 4, khoản 6, khoản 7 Điều 55; - Khoản 2, khoản 3 Điều 56; - Điểm c khoản 1 Điều 57; - Khoản 1, khoản 2, khoản 4, khoản 5, khoản 6, khoản 7 Điều 59;	Bị sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ bởi Điều 3 Nghị định số 64/2022/NĐ-CP của Chính phủ ngày 15/9/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng không dân dụng.	15/9/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			- Cụm từ "hoặc bằng các hình thức phù hợp khác" tại khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 53; khoản 1 Điều 55; khoản 1 Điều 57; khoản 1 Điều 60; - Cụm từ "hoặc thông báo bằng văn bản lý do từ chối cấp giấy chứng nhận cho người đề nghị" tại khoản 2 Điều 60; - Điểm b khoản 1 Điều 57.		
THÔNG TƯ, THÔNG TƯ LIÊN TỊCH					
7	Thông tư	Số 01/2011/TT-BGTVT Ngày 27/01/2011 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Bộ quy chế An toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay	Phần 1, Phần 3, Phần 4, Phần 5, Phần 6, Phần 7, Phần 8, Phần 9, Phần 10, Phần 12, Phần 13, Phần 14, Phần 15, Phần 16, Phần 17, Phần 18, Phần 19, Phần 20, Phần 21, Phần 22 Bộ quy chế An toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi Điều 1 Thông tư số 03/2016/TT-BGTVT của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ngày 31/3/2016 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Bộ Quy chế An toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay.	15/5/2016
8	Thông tư liên tịch	Số 18/2012/TTLT-BYT-BGTVT Ngày 05/11/2012 Thông tư liên tịch của Bộ Y tế, Bộ Giao thông vận tải về việc	Điểm a Khoản 1 Phụ lục quy định điều kiện cơ sở y tế thực hiện việc khám sức khỏe cho nhân viên hàng không.	Bị hết hiệu lực bởi Thông tư số 41/2017/TT-BYT ngày 09/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Y Tế bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp	31/12/2017

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		quy định tiêu chuẩn sức khỏe của nhân viên hàng không và điều kiện đối với cơ sở y tế thực hiện việc khám sức khỏe cho nhân viên hàng không		luật của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành, liên tịch ban hành.	
9	Thông tư	Số 36/2014/TT-BGTVT Ngày 29/8/2014 Thông tư của trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chất lượng dịch vụ hành khách tại cảng hàng không	- Khoản 2 Điều 2; - Khoản 2 Điều 3; - Khoản 1 Điều 4; - Khoản 1 và Điểm d, đ khoản 2; Điều 5; - Điểm d khoản 1 Điều 6 và khoản 3 Điều 6; - Điều 7; - Điểm c khoản 1 và khoản 2 Điều 9; - Khoản 1, Khoản 2 Điều 10; - Khoản 2 Điều 11; - Điều 12; - Khoản 3 Điều 14; - Khoản 4 Điều 15.	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ bởi: - Điều 1 Thông tư số 27/2017/TT-BGTVT của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ngày 25/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2014/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chất lượng dịch vụ hành khách tại cảng hàng không và Thông tư số 14/2015/TT-BGTVT ngày 27 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc bồi thường ứng trước không hoàn lại trong vận chuyển hành khách bằng đường hàng không	01/11/2017
			Cụm từ "cất cánh" tại điểm d khoản 2 Điều 5 Thông tư số 36/2014/TT-BGTVT đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 1	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 2 Thông tư số 19/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi,	01/9/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			Thông tư số 27/2017/TT-BGTVT, điểm c khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 2 Điều 7 Thông tư số 36/2014/TT-BGTVT đã được sửa đổi bổ sung tại khoản 10 Điều 1 Thông tư số 27/2017/TT-BGTVT; khoản 2 Điều 10 Thông tư số 36/2014/TT-BGTVT đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 14 Điều 1 Thông tư số 27/2017/TT-BGTVT.	bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư quy định liên quan đến vận tải hàng không.	
10	Thông tư	Số 81/2014/TT-BGTVT Ngày 30/12/2014 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc vận chuyển hàng không và hoạt động hàng không chung	- Điểm c và d khoản 1, khoản 2 Điều 1; - Điều 3; - Điều 6; - Khoản 1, khoản 3, khoản 5 Điều 8; - Điều 8; - Điều 10; - Điều 11; - Điều 12; - Điều 13; - Điều 14; - Khoản 7 Điều 21.	Bị sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ bởi: - Điều 1 Thông tư số 21/2020/TT-BGTVT của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ngày 28/9/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 81/2014/TT-BGTVT ngày 30 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc vận chuyển hàng không và hoạt động hàng không chung, Thông tư số 14/2015/TT-BGTVT ngày 27 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc bồi thường ứng trước	15/11/2020

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
				không hoàn lại trong vận chuyển hành khách bằng đường hàng không và Thông tư số 33/2016/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc báo cáo hoạt động và báo cáo số liệu trong ngành hàng không dân dụng Việt Nam;	
			- Phụ lục III; - Phụ lục IV, Phụ lục VI, Phụ lục VII ban hành kèm theo Thông tư số 81/2014/TT-BGTVT (đã được thay thế bởi các Phụ lục I, Phụ lục II, Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 21/2020/TT-BGTVT ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 81/2014/TT-BGTVT ngày 30 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc vận chuyển hàng không và hoạt động hàng không chung, Thông tư số 14/2015/TT-BGTVT ngày 27	Được thay thế bởi Điều 3 Thông tư số 28/2023/TT-BGTVT ngày 29/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực hàng không dân dụng.	29/9/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc bồi thường ứng trước không hoàn lại trong vận chuyển hành khách bằng đường hàng không và Thông tư số 33/2016/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc báo cáo hoạt động và báo cáo số liệu trong ngành hàng không dân dụng Việt Nam); - Phụ lục IX, Phụ lục X ban hành kèm theo Thông tư số 81/2014/TT-BGTVT (đã được thay thế bởi Phụ lục I, Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 19/2023/TT-BGTVT ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư quy định liên quan đến vận tải hàng không); - Phụ lục XIV của Thông tư số 81/2014/TT-BGTVT (đã được thay thế bởi Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 19/2023/TT-BGTVT).		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
11	Thông tư	Số 14/2015/TT-BGTVT Ngày 27/4/2015 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc bồi thường ứng trước không hoàn lại trong vận chuyển hành khách bằng đường hàng không	- Điều 2; - Khoản 4, 5 Điều 4; - Khoản 2 Điều 7; - Điều 14;	Được sửa đổi, bổ sung bởi: - Điều 2 Thông tư số 27/2017/TT-BGTVT của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ngày 25/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2014/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chất lượng dịch vụ hành khách tại cảng hàng không và Thông tư số 14/2015/TT-BGTVT ngày 27 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc bồi thường ứng trước không hoàn lại trong vận chuyển hành khách bằng đường hàng không.	01/11/2017
			Điều 2 của Thông tư số 14/2015/TT-BGTVT đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 2 Thông tư số 27/2017/TT-BGTVT; cụm từ "cất cánh" tại khoản 5, 7 Điều 4 Thông tư số 14/2015/TT-BGTVT đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 2 Thông tư số 21/2020/TT-BGTVT; điểm a khoản 4 Điều 9 và khoản 3 Điều 10.	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế bởi Điều 2 Thông tư số 19/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư quy định liên quan đến vận tải hàng không.	01/9/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
12	Thông tư	Số 36/2015/TT-BGTVT Ngày 24/7/2015 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về quản lý giá dịch vụ vận chuyển hàng không nội địa và giá dịch vụ chuyên ngành hàng không	- Điều 8; - Tên Mục 3 Chương II; - Điều 9, Điều 10 và khoản 2 Điều 16; - Phụ lục 2.	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ bởi Thông tư số 06/2022/TT-BGTVT của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ngày 27/5/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2015/TT-BGTVT ngày 24 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về quản lý giá dịch vụ vận chuyển hàng không nội địa và giá dịch vụ chuyên ngành hàng không.	15/7/2022
13	Thông tư	Số 03/2016/TT-BGTVT Ngày 31/3/2016 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Bộ Quy chế An toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay	Phần 1, Phần 3, Phần 4, Phần 5, Phần 6, Phần 7, Phần 8, Phần 9, Phần 10, Phần 12, Phần 14, Phần 15, Phần 16, Phần 17, Phần 19, Phần 20, Phần 23 Bộ quy chế An toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi Điều 1 Thông tư số 21/2017/TT-BGTVT của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ngày 30/6/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Bộ Quy chế An toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay và Thông tư số 03/2016/TT-BGTVT ngày 31 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	01/9/2017

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
				sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Bộ Quy chế An toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay.	
14	Thông tư	Số 33/2016/TT-BGTVT Ngày 15/11/2016 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định việc báo cáo hoạt động và báo cáo số liệu trong ngành hàng không dân dụng Việt Nam	- Điểm a khoản 2 Điều 4; - Điểm g khoản 3 Điều 4; - Mẫu CV-1 và QLB-6; - Mẫu QLB-7.	Bị sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc thay thế bởi Điều 3 Thông tư số 21/2020/TT-BGTVT ngày 28/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 81/2014/TT-BGTVT ngày 30 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc vận chuyển hàng không và hoạt động hàng không chung, Thông tư số 14/2015/TT-BGTVT ngày 27 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc bồi thường ứng trước	15/11/2020

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
				không hoàn lại trong vận chuyển hành khách bằng đường hàng không và Thông tư số 33/2016/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc báo cáo hoạt động và báo cáo số liệu trong ngành hàng không dân dụng Việt Nam	
			- Cụm từ "cất cánh" tại điểm a khoản 2 Điều 4 Thông tư số 33/2016/TT-BGTVT đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 3 Thông tư số 21/2020/TT-BGTVT; điểm e khoản 4 Điều 4; - Mẫu HK-1, Mẫu HK-2, Mẫu HK-3, Mẫu HK-4, Mẫu CV¬-2, Mẫu CV-3, Mẫu CV-4, Mẫu CV-5, Mẫu QLB-1, Mẫu QLB-2, Mẫu QLB-3, Mẫu QLB-4, Mẫu QLB-5, Mẫu HHK-1, Mẫu HHK-2, Mẫu HHK-6, Mẫu HHK-7, Mẫu HHK-8, Mẫu XDHK, Mẫu PVMĐ ban hành kèm theo Phụ lục;	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế bởi Điều 2 Thông tư số 19/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư quy định liên quan đến vận tải hàng không.	01/9/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			- Mẫu CV-1, Mẫu QLB-6 ban hành kèm theo Thông tư số 33/2016/TT-BGTVT đã được thay thế tại khoản 3 Điều 3 Thông tư số 21/2020/TT-BGTVT.		
15	Thông tư	Số 19/2017/TT-BGTVT Ngày 06/6/2017 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý và bảo đảm hoạt động bay	- Điều 2; khoản 13, 29, 38, 52, 57, 71, 72 và khoản 87 Điều 4; Điều 7; khoản 3 Điều 11; khoản 1 Điều 17; khoản 2 và khoản 5 Điều 24; Điều 47; khoản 2 Điều 48; khoản 1 Điều 49; khoản 1 Điều 50; Điều 55; khoản 12, khoản 20 Điều 60; Điều 61; điểm a, điểm b khoản 2 Điều 62; Điều 65; khoản 3 Điều 66 ; Điều 70; tên Mục 7; Điều 75 ; khoản 1 Điều 76; Điều 77; Điều 78; khoản 2 Điều 79; Điều 80; khoản 1 Điều 81; Điều 82; khoản 3 Điều 88; điểm a khoản 2 Điều 95; khoản 1 Điều 97; khoản 1 và khoản 2 Điều 103; Điều 110; Điều 120; Điều 121 ; khoản 2 Điều 124; Điều 130; khoản 3 Điều 132; khoản 1 Điều 133; điểm d khoản 1, khoản 2, điểm b, c khoản 3 và khoản 4 Điều 134; khoản 3 Điều 135; khoản 1 Điều 140; Điều 142; tên Điều 150 và điểm a, điểm b	- Bị sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc thay thế bởi Thông tư số 32/2021/TT-BGTVT ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2017/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý và bảo đảm hoạt động bay.	02/02/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			khoản 1 Điều 150; khoản 2 và khoản 3 Điều 155; Điều 165 ; điểm k khoản 1 Điều 170; khoản 3 Điều 190 ; Điều 193; Điều 220; khoản 2 Điều 230; khoản 1 Điều 263; tên Chương XVI; tên Điều 267; Điều 268; Điều 269; Điều 278; Điều 279; khoản 2 Điều 333; điểm d khoản 1, khoản 2 và khoản 4 Điều 334 ; điểm b khoản 3 và điểm b khoản 4 Điều 336 ; khoản 2 Điều 337; khoản 4 Điều 338; điểm a khoản 1; sửa đổi, bổ sung khoản 3 và điểm d khoản 4 Điều 339; Điều 340; khoản 2 Điều 341; khoản 4 Điều 342; mục 7.2, mục 8.1 và mục 8.5 Phụ lục I - Khoản 33 Điều 4; khoản 2 Điều 76; khoản 4 Điều 111; khoản 4 Điều 132; khoản 3 Điều 341; Mẫu số 03 tại Phụ lục IX; Phụ lục X; Phụ lục XI.		
			- Mẫu số 5 Phụ lục VIII.	Bị thay thế, bãi bỏ bởi Điều 2 Thông tư số 28/2023/TT-BGTVT ngày 29 tháng 9 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực hàng không dân dụng.	29/9/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
16	Thông tư	Số 27/2017/TT-BGTVT Ngày 25/8/2017 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2014/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chất lượng dịch vụ hành khách tại cảng hàng không và Thông tư số 14/2015/TT-BGTVT ngày 27 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc bồi thường ứng trước không hoàn lại trong vận chuyển hành khách bằng đường hàng không	- Khoản 1 Điều 2; - Cụm từ "cất cánh" tại khoản 6 Điều 1, điểm a khoản 2, khoản 10 Điều 1, khoản 14 Điều 1.	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế theo quy định tại khoản 1 Điều 2 và Điều 4 Thông tư số 19/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các thông tư quy định liên quan đến vận tải hàng không.	01/9/2023
17	Thông tư	Số 10/2018/TT-BGTVT Ngày 14/3/2018 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về nhân viên hàng không; đào tạo, huấn luyện và sát hạch nhân viên hàng không	- Khoản 8 Điều 4; Điều 5; khoản 1 Điều 6; khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 10; Điều 15; Điều 18; khoản 2, khoản 5 Điều 20. - Phụ lục 03; Phụ lục 04; Phụ lục 05	Bị sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ bởi: - Điều 1 Thông tư số 35/2021/TT-BGTVT ngày 17 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 10/2018/TT-BGTVT ngày 14	02/02/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
				tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về nhân viên hàng không; đào tạo, huấn luyện và sát hạch nhân viên hàng không. - Điều 2 Thông tư số 35/2021/TT-BGTVT ngày 17 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 10/2018/TT-BGTVT ngày 14 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về nhân viên hàng không; đào tạo, huấn luyện và sát hạch nhân viên hàng không.	
18	Thông tư	Số 13/2019/TT-BGTVT Ngày 29/3/2019 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chi tiết về Chương trình an ninh hàng không và kiểm soát chất lượng an ninh hàng không Việt Nam	Khoản 2, Khoản 17 Điều 3; Khoản 1, Khoản 3 Điều 5; Điểm b khoản 2 Điều 10; Khoản 1, Khoản 3 Điều 11; Điểm a khoản 1, điểm b khoản 6, Khoản 9 Điều 14; Khoản 3, khoản 5 Điều 30; Khoản 6, khoản 9, khoản 10 Điều 32; Điểm a khoản 1 Điều 34; Khoản 1 Điều 36; Điều 38; Khoản 5 Điều 3; Điểm a khoản 1 Điều 40, Khoản 5, khoản 6, điểm b khoản 8, khoản 13 Điều 41; Khoản 2 Điều 44;	Bị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ bởi Thông tư số 41/2020/TT-BGTVT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2019/TT-BGTVT ngày 29 tháng 3 năm 2019 quy định chi tiết Chương trình an ninh hàng không và kiểm soát chất lượng an ninh hàng không Việt Nam.	15/3/2021

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			Khoản 5, khoản 7 Điều 50; Khoản 2, khoản 5 Điều 53; Khoản 3 Điều 55; Điều 57; Điều 58; Khoản 3 Điều 60; Điều 61; Khoản 3 Điều 64; Khoản 1 Điều 65; Khoản 2 Điều 76; Điều 77; Khoản 7 Điều 84; Khoản 2 Điều 87; Khoản 3, 4 Điều 87; Khoản 2 Điều 9; Điều 97; Khoản 2, khoản 9 Điều 98; Điều 101; Điểm a khoản 1, điểm b và đ khoản 2 Điều 102; Khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 103; Khoản 2, khoản 5 Điều 104; Điều 106; Tên, khoản 2, khoản 3 Điều 107; Điều 112; Khoản 1 Điều 114; Khoản 11 Điều 115; Khoản 9 Điều 116; Khoản 2 Điều 117; Điểm b khoản 5, điểm k khoản 5, khoản 7 Điều 118; Điểm 11 Chương III Phụ lục II; Chương VI Phụ lục II; Chương VIII Phụ lục II, Phần ghi chú Phụ lục số VIII; Mẫu danh sách phương tiện đề nghị cấp Giấy phép kiểm soát an ninh cảng hàng không, sân		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			bay có giá trị sử dụng dài hạn/ngắn hạn tại Phụ lục IX; Điểm 5.2.3 Phụ lục XII; Điểm 2 mục IV Phụ lục XIII; Tên, điểm a khoản 2 mục I, khoản 6 mục I, mục II của Phụ lục XIV; Điểm 1.1, 3.1, 1.17, 2.17, 3.17 Phụ lục số XVII; Điểm 4 mục II Phụ lục XVIII; Phần ghi chú tại mục A, B, C Phụ lục XXIV.		
			Khoản 5 Điều 103; Khoản 5 Điều 104; Khoản 3 Điều 107.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi Điều 5 Thông tư số 28/2020/TT-BGTVT ngày 13/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực hàng không	15/12/2020
19	Thông tư	Số 11/2020/TT-BGTVT Ngày 21/5/2020 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và	Tên Điều 2; Khoản 2 Điều 4; Điểm g khoản 3 Điều 4; Khoản 2 Điều 5; Điểm đ khoản 3 Điều 5; Khoản 2 Điều 6; Điểm g khoản 3 Điều 6; Khoản 2 Điều 7; Điều 10.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi Điều 1 Thông tư số 44/2022/TT-BGTVT ngày 30 tháng 12 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2020/TT-BGTVT ngày 21 tháng 5 năm 2020 của	01/3/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		xếp lương viên chức Cảng vụ hàng không		Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành cảng vụ hàng không.	
20	Thông tư	Số 21/2020/TT-BGTVT Ngày 28/9/2020 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ngày 28/9/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 81/2014/TT-BGTVT ngày 30 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc vận chuyển hàng không và hoạt động hàng không chung, Thông tư số 14/2015/TT-BGTVT ngày 27 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc bồi thường ứng trước không hoàn lại trong vận chuyển hành khách bằng	- Khoản 4 Điều 1; - Khoản 9 Điều 1; - Phụ lục IV, V, VII.	Bị sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ bởi khoản 2, khoản 3, khoản 5 và khoản 6 Điều 1 Thông tư số 19/2023/TT-BGTVT của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ngày 30/6/2023 sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư quy định liên quan đến vận tải hàng không.	01/9/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		đường hàng không và Thông tư số 33/2016/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc báo cáo hoạt động và báo cáo số liệu trong ngành hàng không dân dụng Việt Nam			
21	Thông tư	Số 23/2021/TT-BGTVT Ngày 05/11/2021 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn về lập, phê duyệt, công bố danh mục dự án; phương pháp, tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư các công trình dịch vụ chuyên ngành hàng không tại cảng hàng không, sân bay	Điều 8; Khoản 2 Điều 16; khoản 2 Mục 6 Chương I Phụ lục II.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi Điều 1 Thông tư số 12/2023/TT-BGTVT ngày 29 tháng 6 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2021/TT-BGTVT ngày 05 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn về lập, phê duyệt, công bố danh mục dự án; phương pháp, tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư các công trình dịch vụ chuyên ngành hàng không tại cảng hàng không, sân bay.	29/6/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			Cụm từ "tối thiểu" tại: các khoản I.2 mục 2 Chương II Mẫu 2 Phụ lục II; khoản I.2 bảng 1 mục 2 Chương II Phần 1 Phụ lục III; đoạn 2 mục CDNĐT 1.3 Chương II Phần 1 và khoản I.2 bảng 1 mục 2 Chương III Phần 1 Phụ lục IV.	- Bị sửa đổi, bổ sung bởi Điều 4 Thông tư số 28/2023/TT-BGTVT ngày 29 tháng 9 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực hàng không dân dụng.	29/9/2023
TỔNG SỐ VĂN BẢN: 21					

B. DANH MỤC VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC MỘT PHẦN - LĨNH VỰC HÀNG HẢI VIỆT NAM

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
LUẬT					
1	Bộ Luật	Số 95/2017/QH13 Ngày 25/11/2015 Bộ Luật Hàng hải	- Sửa đổi bổ sung khoản 2 Điều 7; khoản 12 Điều 12; khoản 1 Điều 77; Điều 81; Điều 82; khoản 1 Điều 83; khoản 1 Điều 92; Điều 102; khoản 2 Điều 108; điểm đ khoản 1 Điều 126; - Bổ sung điều 82a; - Bãi bỏ Điều 44, Điều 46, khoản 1 Điều 48; khoản 1 Điều 88	Được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 35/2018/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch	01/01/2019

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
NGHỊ ĐỊNH					
2	Nghị định	Số 70/2016/NĐ-CP Ngày 01/7/2016 Nghị định của Chính phủ về điều kiện cung cấp dịch vụ bảo đảm an toàn hàng hải.	- Điểm a và điểm c khoản 2 Điều 19; - Cụm từ "tối thiểu 05 năm" tại khoản 2 Điều 5, khoản 2 Điều 6, khoản 2 Điều 7, khoản 2 Điều 8, khoản 2 Điều 10, khoản 2 Điều 11, khoản 2 Điều 12, khoản 1 Điều 14, Điều 16 đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6, khoản 7, khoản 9 và khoản 11 Điều 2 của Nghị định số 147/2018/NĐ-CP.	Được sửa đổi bổ sung hoặc thay thế bởi Điều 1 Nghị định số 69/2022/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng hải.	30/10/2022
3	Nghị định	Số 160/2016/NĐ-CP Ngày 29/11/2016 Nghị định của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh vận tải biển, kinh doanh dịch vụ đại lý tàu biển và dịch vụ lai dắt tàu biển	Điều 4; Điều 5; Điều 6; Điều 12; Điều 13; Điều 18; Khoản 3 Điều 7; các Điều 8, 9, 10; khoản 3 Điều 14; khoản 3 Điều 15; Mẫu số 01 và Mẫu số 02 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định	Được sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ theo quy định tại Nghị định số 147/2018/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về điều kiện kinh doanh trong lĩnh vực hàng hải.	24/10/2018
4	Nghị định	Số 171/2016/NĐ-CP Ngày 27/12/2016 Nghị định của Chính phủ về đăng ký, xóa đăng ký và mua, bán, đóng mới tàu biển	- Khoản 2 Điều 1; - Khoản 1 Điều 6; - Tên Điều 7; - Điểm b, c, d khoản 2, điểm a khoản 4 Điều 8;	Bị sửa đổi, bổ sung bởi Điều 1 Nghị định số 86/2020/NĐ-CP ngày 23/7/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 171/2016/NĐ-CP ngày	15/9/2020

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			- Điểm b, c, g, h khoản 2, điểm a khoản 4 Điều 9; - Điểm a khoản 1, điểm d, e, g khoản 2, khoản 3, điểm a khoản 5 Điều 10; - Điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 4 Điều 11; - Điểm a khoản 4 Điều 12 ; - Điểm b, d, đ khoản 2, điểm a khoản 4 Điều 13; - Điểm b, c, đ, e khoản 2, điểm a khoản 4 Điều 14; - Điểm a khoản 4 Điều 15; - Điểm a khoản 4 Điều 16; - Điểm a khoản 4 Điều 20; - Khoản 1 Điều 22; - Khoản 1 Điều 23; - Khoản 1 Điều 24; - Khoản 1 Điều 25 - Khoản 1 Điều 26	27/12/2016 của Chính phủ về đăng ký, xóa đăng ký và mua bán, đóng mới tàu biển	
5	Nghị định	Số 05/2017/NĐ-CP ngày 16/01/2017 Nghị định của Chính phủ quy định về xử lý tài sản chìm đắm trên tuyến	- Khoản 1 Điều 13; - Khoản 3 Điều 13.	Được sửa đổi bổ sung bởi Điều 5 Nghị định số 69/2022/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định	30/10/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển và vùng biển Việt Nam.		liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng hải.	
6	Nghị định	Số 29/2017/NĐ-CP ngày 20/3/2017 Nghị định của Chính phủ quy định về điều kiện cơ sở đào tạo, huấn luyện và tổ chức tuyển dụng, cung ứng thuyền viên hàng hải.	- Khoản 1 Điều 13; - Khoản 2 Điều 14; - Mẫu số 04 tại Phụ lục.	Được sửa đổi bổ sung hoặc thay thế bởi Điều 3 Nghị định số 69/2022/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng hải.	30/10/2022
			- Khoản 4 và khoản 6 Điều 3; - Điều 7, 11,13; - Khoản 2 và khoản 3 Điều 8; - Khoản 2 và khoản 3 Điều 9; - Khoản 2 và khoản 3 Điều 10; - Khoản 2 và khoản 3 Điều 14; - Khoản 2 Điều 15. - Thay thế các mẫu số 01, 03, 04, 05.	Được sửa đổi bổ sung bởi Điều 2 Nghị định số 74/2023/NĐ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng hải	27/11/2023
7	Nghị định	Số 37/2017/NĐ-CP ngày 04/4/2017 Nghị định của Chính phủ về điều kiện kinh doanh khai thác cảng biển.	- Khoản 1 và khoản 3 Điều 10; - Khoản 2 Điều 11; - Khoản 4 Điều 11; - Tài liệu kèm theo tại Mẫu số 01 Phụ lục các mẫu văn bản sử dụng	Được sửa đổi bổ sung hoặc thay thế bởi Điều 2 Nghị định số 69/2022/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị	30/10/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			trong hoạt động kinh doanh khai thác cảng biển.	định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng hải.	
8	Nghị định	Số 38/2017/NĐ-CP ngày 04/4/2017 Nghị định của Chính phủ về đầu tư xây dựng, quản lý khai thác cảng cạn	- Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 22; - Sửa đổi, bổ sung Điều 24; - Thay thế các biểu mẫu số 04, 05, 06.	Được sửa đổi bổ sung bởi Điều 2 Nghị định số 74/2023/NĐ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng hải	27/11/2023
9	Nghị định	Số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải.	Bãi bỏ Điều 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35 và 36	Được sửa đổi bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 48 Nghị định 159/2018/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa.	11/01/2019
			Khoản 1 Điều 20.	Bị bãi bỏ bởi Điều 6 Nghị định số 76/2021/NĐ-CP ngày 28/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết tiêu chí phân loại cảng biển.	10/9/2021
			- Khoản 1 và khoản 3 Điều 6; - Khoản 4 Điều 7; - Khoản 5 Điều 13;	Được sửa đổi bổ sung hoặc thay thế bởi Điều 4 Nghị định số 69/2022/NĐ-CP ngày 23 tháng 9	30/10/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			- Khoản 1 và khoản 4 Điều 14; - Điểm a khoản 2 Điều 17; - Khoản 1 Điều 40; - Khoản 1 Điều 41; - Điểm b khoản 3 Điều 75; - Cụm từ "hoặc gửi bằng hình thức phù hợp khác" tại điểm a khoản 3, điểm a khoản 5 Điều 25; điểm a khoản 3 Điều 75; - Cụm từ "và gửi văn bản cho chủ đầu tư qua hệ thống bưu chính hoặc chủ đầu tư nhận trực tiếp tại Cục Hàng hải Việt Nam" tại điểm b khoản 3, khoản 4, điểm b khoản 5 Điều 25; - Cụm từ "và gửi cho người đề nghị thông qua hệ thống bưu chính hoặc người đề nghị đến nhận trực tiếp tại Cục Hàng hải Việt Nam" tại điểm b khoản 2 Điều 17.	năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng hải.	
			- Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 5 và bổ sung khoản 5a Điều 39; - Sửa đổi, bổ sung Điều 40; - Sửa đổi, bổ sung Điều 41;	Được sửa đổi bổ sung bởi Điều 1 Nghị định số 74/2023/NĐ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của	27/11/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			- Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 99; - Bổ sung điểm a1 vào sau điểm a khoản 2 Điều 100; - Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 110;	các Nghị định quy định liên quan đến phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng hải	
			Thay thế các mẫu số 42, 43, 44, 47, 48, 57 và 58	Được sửa đổi bổ sung bởi Điều 1 Nghị định số 74/2023/NĐ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng hải	11/10/2024
10	Nghị định	Số 142/2017/NĐ-CP ngày 11/12/2017 Nghị định của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải.	Khoản 2 và khoản 3 của Điều 1; Điều 3; khoản 2, khoản 3 Điều 4; Điều 7; điểm d khoản 6, khoản 7 Điều 10; Điều 12; Điều 15; Điều 16; Điều 17; Điều 20; Điều 21; Mục 3 Chương II; Điều 32; tên Mục 4 Chương II; Điều 40; Điều 42; Điều 44; Điều 45; Điều 46; khoản 4 và điểm b khoản 5 Điều 47; khoản 1 Điều 51; tên Mục 11 Chương II; Điều 57; Điều 59; điểm c và điểm d khoản 1, điểm d và điểm đ khoản 2, điểm d và	Bị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ bởi Điều 1 Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải; giao thông đường bộ, đường sắt; hàng không dân dụng.	01/01/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			điểm đ khoản 3, điểm đ khoản 4 Điều 60; điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 61; khoản 5 Điều 62; khoản 5 Điều 63; Điều 64; Điều 65; Điều 66; Điều 6, Điều 9, Điều 18, Điều 22, Điều 23, Điều 27, Điều 35, Điều 41, khoản 1 Điều 43, khoản 1 Điều 47, Điều 58; cụm từ "tháo dỡ" tại khoản 5 Điều 24.		
11	Nghị định	Số 43/2018/NĐ-CP ngày 12/3/2018 Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải	Khoản 2 Điều 32	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 48 Nghị định 159/2018/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa.	11/01/2019
12	Nghị định	Số 147/2018/NĐ-CP ngày 24/10/2018 Nghị định của Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về điều kiện kinh doanh trong lĩnh vực hàng hải.	Bãi bỏ Điều 4	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 22 Nghị định số 82/2019/NĐ-CP ngày 12/11/2019 của Chính phủ quy định về nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng.	30/12/2019

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
13	Nghị định	Số 82/2019/NĐ-CP ngày 12/11/2019 Nghị định của Chính phủ quy định về nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng	Sửa đổi, bổ sung các Điều 8, 9, 11, 12.	Được sửa đổi bổ sung bởi Điều 4 Nghị định số 74/2023/NĐ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng hải	27/11/2023
THÔNG TƯ, THÔNG TƯ LIÊN TỊCH					
14	Thông tư	Số 12/2011/TT-BGTVT ngày 30/3/2011 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp, thu hồi Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc đảm bảo tài chính theo Công ước quốc tế về trách nhiệm dân sự đối với tổn thất ô nhiễm dầu năm 1992	- Khoản 1 Điều 3 - Bãi bỏ Điều 10	- Khoản 1 Điều 3 được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 29/2019/TT-BGTVT ngày 12/8/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2011/TT-BGTVT ngày 30/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp, thu hồi Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc đảm bảo tài chính theo Công ước quốc tế về trách nhiệm dân sự đối với tổn thất ô nhiễm dầu năm 1992. - Bãi bỏ Điều 10 theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 29/2019/TT-BGTVT ngày 12/8/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư	01/10/2019

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				số 12/2011/TT-BGTVT ngày 30/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định Về cấp, thu hồi Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc đảm bảo tài chính theo Công ước quốc tế về trách nhiệm dân sự đối với tổn thất ô nhiễm dầu năm 1992.	
15	Thông tư	Số 46/2011/TT-BGTVT ngày 30/6/2011 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp, thu hồi Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc đảm bảo tài chính theo Công ước quốc tế về trách nhiệm dân sự đối với tổn thất ô nhiễm dầu nhiên liệu năm 2001	- Khoản 1 Điều 3 - Bãi bỏ Điều 10	- Khoản 1 Điều 3 được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 28/2019/TT-BGTVT ngày 12/8/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 46/2011/TT-BGTVT ngày 30/6/2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp, thu hồi Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc đảm bảo tài chính theo Công ước quốc tế về trách nhiệm dân sự đối với tổn thất ô nhiễm dầu nhiên liệu năm 2001. - Bãi bỏ Điều 10 theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 28/2019/TT-BGTVT ngày 12/8/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 46/2011/TT-BGTVT ngày 30/6/2011	01/10/2019

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp, thu hồi Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc đảm bảo tài chính theo Công ước quốc tế về trách nhiệm dân sự đối với tổn thất ô nhiễm dầu nhiên liệu năm 2001.	
16	Thông tư	Số 16/2013/TT-BGTVT ngày 30/7/2013 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo trong vùng biển Việt Nam	- Điều 6; - Thay thế Phụ lục 1 của Thông tư số 16/2013/TT-BGTVT ngày 30/7/2013.	- Điều 6 được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 36/2019/TT-BGTVT ngày 12/9/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung các Thông tư quy định về quản lý tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo trong vùng biển Việt Nam. - Thay thế Phụ lục 1 của Thông tư số 16/2013/TT-BGTVT ngày 30/7/2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 36/2019/TT-BGTVT ngày 12/9/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung các Thông tư quy định về quản lý tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo trong vùng biển Việt Nam.	01/11/2019

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			Khoản 1 Điều 3; khoản 3 Điều 3.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi Điều 1 Thông tư số 08/2022/TT-BGTVT ngày 16/6/2022 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng hải .	16/6/2022
			- Khoản 1 khoản 2 Điều 2; - Khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 3; - Điều 6; - Phụ lục I, Phụ lục II.	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc thay thế bởi Thông tư số 24/2022/ TT-BGTVT ngày 13 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo trong vùng biển Việt Nam.	15/12/2022
17	Thông tư	Số 43/2015/TT-BGTVT ngày 20/8/2015 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định thủ tục cấp, phê duyệt, thu hồi Bản công bố phù hợp lao động hàng hải và Giấy chứng nhận lao động hàng hải	- Phụ lục III và Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Thông tư số 24/2017/TT-BGTVT ngày 28/7/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 43/2015/TT-BGTVT	01/10/2017

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
18	Thông tư	Số 93/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật tiêu hao nhiên liệu cho phương tiện thủy tham gia hoạt động tìm kiếm, cứu nạn hàng hải.	Bãi bỏ các quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật đối với tàu, ca nô công vụ do Cảng vụ hàng hải quản lý, sử dụng có tham gia hoạt động tìm kiếm, cứu nạn hàng hải	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 02/2020/TT-BGTVT ngày 21/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật tiêu hao nhiên liệu của phương tiện thủy công vụ của Cảng vụ hàng hải	15/4/2020
19	Thông tư	Số 50/2016/TT-BGTVT ngày 30/12/2016 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định thủ tục cấp Giấy phép vận tải biển nội địa cho tàu biển nước ngoài.	Khoản 4 Điều 6; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 7; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 9; khoản 4 Điều 10; khoản 1, khoản 2, khoản 4 Điều 11.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi Điều 2 Thông tư số 08/2022/TT-BGTVT ngày 16/6/2022 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng hải	16/6/2022
20	Thông tư	Số 17/2017/TT-BGTVT ngày 31 tháng 5 năm 2017 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về điều kiện để thuyền viên nước ngoài làm việc trên tàu biển Việt Nam	- Khoản 4 Điều 3; - Điểm a, điểm b, điểm c, điểm d của khoản 1 Điều 4; - Khoản 2 Điều 4;	Bị sửa đổi, bổ sung bởi Điều 1 Thông tư số 43/2019/TT-BGTVT ngày 07/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2017/TT-BGTVT ngày 31 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về điều kiện để thuyền viên nước ngoài làm việc trên tàu biển Việt Nam.	01/8/2020

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
21	Thông tư	Số 01/2018/TT-BGTVT ngày 03/01/2018 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải công bố vùng nước cảng biển thuộc địa phận tỉnh Quảng Ninh và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh	Bãi bỏ Điểm a Khoản 2 Điều 3, bỏ cụm từ "a và" tại điểm c khoản 1 và cụm từ “a và" tại điểm d khoản 2 Điều 4	Bãi bỏ Điểm a Khoản 2 Điều 3, bỏ cụm từ "a và" tại điểm c khoản 1 và cụm từ "a và" tại điểm d khoản 2 Điều 4 theo quy định tại khoản 3 Điều 6 Thông tư số 23/2019/TT-BGTVT ngày 21/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải công bố vùng nước cảng biển thuộc địa phận thành phố Hải Phòng và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Hải Phòng.	15/8/2019
22	Thông tư	Số 35/2019/TT-BGTVT ngày 09/9/2019 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển.	Điểm a khoản 5 Điều 28.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi Điều 1 Thông tư số 27/2021/TT-BGTVT ngày 30/11/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 35/2019/TT-BGTVT ngày 09 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và Thông tư số 42/2019/TT-BGTVT ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định tiêu chí, kiểm tra, giám sát, đánh giá, nghiệm thu chất lượng dịch vụ sự nghiệp công bảo đảm an toàn hàng hải.	01/02/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
23	Thông tư	Số 36/2019/TT-BGTVT ngày 12/9/2019 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo trong vùng biển Việt Nam.	Khoản 2 Điều 1.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 30/2021/TT-BGTVT ngày 30/11/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2019/TT-BGTVT ngày 12 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo trong vùng biển Việt Nam.	01/02/2022
24	Thông tư	Số 42/2019/TT-BGTVT ngày 30/10/2019 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định tiêu chí, kiểm tra, giám sát, đánh giá, nghiệm thu chất lượng dịch vụ sự nghiệp công bảo đảm an toàn hàng hải.	Điểm b khoản 2 Điều 4, Phụ lục 1, Phụ lục 2.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi Điều 2 Thông tư số 27/2021/TT-BGTVT ngày 30/11/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 35/2019/TT-BGTVT ngày 09 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và Thông tư số 42/2019/TT-BGTVT ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định tiêu chí, kiểm tra, giám	01/02/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				sát, đánh giá, nghiệm thu chất lượng dịch vụ sự nghiệp công bảo đảm an toàn hàng hải.	
25	Thông tư	Số 18/2020/TT-BGTVT ngày 14/8/2020 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải công bố vùng nước cảng biển thuộc địa phận Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Long An, tỉnh Tiền Giang và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Thành phố Hồ Chí Minh.	Khoản 2 Điều 1; khoản 2 Điều 2; khoản 5 Điều 2; khoản 7 Điều 2; khoản 8 Điều 2; khoản 9 Điều 2; điểm e khoản 1 Điều 4; khoản 3 Điều 4; khoản 3 Điều 5; Phụ lục Chuyển đổi hệ tọa độ các vị trí.	Bị sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bởi Thông tư số 02/2022/TT-BGTVT ngày 18/02/2022 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 18/2020/TT-BGTVT ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về công bố vùng nước cảng biển thuộc địa phận thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Long An, tỉnh Tiền Giang và khu vực quản lý của Cảng vụ hàng hải thành phố Hồ Chí Minh.	15/4/2022
26	Thông tư	Số 34/2020/TT-BGTVT ngày 23/12/2020 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực hàng hải	Điều 2	Được bãi bỏ tại khoản 3 Điều 14 Thông tư số 19/2022/TT-BGTVT ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về bảo trì công trình hàng hải	01/10/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
27	Thông tư	Số 08/2022/TT-BGTVT ngày 16/6/2022 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng hải.	Điều 1.	Được bãi bỏ bởi Điều 2 Thông tư số 24/2022/TT-BGTVT ngày 13 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo trong vùng biển Việt Nam.	15/12/2022
TỔNG SỐ VĂN BẢN: 27					

C. DANH MỤC VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC MỘT PHẦN - LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA VIỆT NAM

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
LUẬT					
1	Luật	Số 23/2004/QH11 ngày 15/6/2004 Luật Giao thông đường thủy nội địa	- Điều 3, khoản 3 Điều 4, Điều 8, khoản 1 Điều 9, Điều 13, khoản 3 Điều 15, Điều 24, khoản 3 Điều 25, Điều 28, khoản 1 Điều 30, Điều 32, Điều 33, Điều 34, 35, khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 55, khoản 1 Điều 71, khoản 2, 3, 4 Điều 72, khoản 1, 2, 5 Điều 77, Điều 98, Chương VIIa, khoản 3 Điều 99 vv...; - Điều 7	- Được sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông Đường thủy nội địa;	01/01/2015

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			- Khoản 1 Điều 3, khoản 3 Điều 4, Điều 10, khoản 3 Điều 13, khoản 4 và khoản 5 Điều 99, khoản 22 Điều 100. - Thay thế cụm từ "kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa" bằng cụm từ "kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa" tại khoản 2 Điều 4, Điều 5, khoản 3 Điều 8, tên Chương II, Điều 9, Điều 11, Điều 14, tên Điều 18, Điều 19, khoản 1 Điều 22, khoản 4 Điều 98h, khoản 1 Điều 100 và khoản 1 Điều 101.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 4 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch	01/01/2019
	NGHỊ ĐỊNH				
2	Nghị định	Số 110/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 Nghị định của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh vận tải đường thủy nội địa	Khoản 1 Điều 3, Điều 6, 19 và Điều 5, 7, 8, 9, 10, khoản 4 Điều 11	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ bởi Nghị định số 128/2018/NĐ-CP ngày 24/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực ĐTNĐ	24/9/2018
3	Nghị định	Số 24/2015/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2015 Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật	- Điều 3; - Điều 4; - Điều 5; - Điều 10.	Bị bãi bỏ bởi Điều 68 Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.	15/3/2021

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		Giao thông đường thủy nội địa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa.			
4	Nghị định	Số 78/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 Nghị định của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa.	Khoản 2 Điều 11	Được bãi bỏ bởi Điều 1 Nghị định số 54/2022/NĐ-CP ngày 22/8/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa và Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.	01/11/2022
5	Nghị định	Số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 Nghị định của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.	- Khoản 2 Điều 65; - Khoản 3 Điều 65.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 2 Nghị định số 54/2022/NĐ-CP ngày 22/8/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo	01/11/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
				thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa và Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.	
QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ					
6	Quyết định	Số 34/2016/QĐ-TTg ngày 23 tháng 8 năm 2016 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định về thủ tục điện tử đối với tàu thuyền vào, rời cảng biển, cảng thủy nội địa, cảng dầu khí ngoài khơi thông qua Cơ chế một cửa quốc gia.	Quy định liên quan đến thủ tục điện tử đối với phương tiện thủy nội địa của Vương quốc Campuchia nhập cảnh, xuất cảnh tại cảng thủy nội địa Việt Nam và phương tiện thủy nội địa Việt Nam xuất cảnh tại cảng thủy nội địa đi Campuchia	Bị bãi bỏ bởi Điều 68 Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.	15/3/2021
	THÔNG TƯ, THÔNG TƯ LIÊN TỊCH, QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG				
7	Thông tư	Số 08/2012/TT-BGTVT ngày 23/3/2012 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Hiệp định giữa Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia về vận tải thủy.	- Điều 3; khoản 1 Điều 4; Điều 5; khoản 2 Điều 6 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 của Thông tư số 03/2013/TT-BGTVT); Điều 7; Điều 8; khoản 1 Điều 9; khoản 2 Điều 11; Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 của Thông tư số 03/2013/TT-BGTVT); Phụ lục III, IV; Cụm từ "vận tải thủy tại	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế bởi Thông tư số 13/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Thông tư hướng dẫn thực hiện một số điều của Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và	01/9/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			Điều 1; khoản 1 Điều 2; khoản 1 Điều 12; cụm từ "Giấy phép vận tải thủy qua biên giới" tại tên Chương II; tên khoản 1 Điều 6; tên điều và khoản 3 Điều 9; khoản 2 Điều 10; tên Phụ lục V; Cụm từ "Giấy phép vận tải thủy Campuchia - Việt Nam" tại điểm b khoản 3 Điều 10 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 của Thông tư số 03/2013/TT-BGTVT).	Chính phủ Hoàng gia Campuchia về vận tải đường thủy.	
8	Thông tư	Số 35/2012/TT-BGTVT ngày 06/9/2012 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về lắp đặt báo hiệu kilômét - địa danh và cách ghi ký hiệu, số thứ tự trên báo hiệu đường thủy nội địa	- Điều 2; điểm e, g, h khoản 2 Điều 4; khoản 4 Điều 5; khoản 2 Điều 8. - Phụ lục I, Phụ lục II	- Điều 2; điểm e, g, h khoản 2 Điều 4; khoản 4 Điều 5; khoản 2 Điều 8 được sửa đổi bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 49/2018/TT-BGTVT ngày 11 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 35/2012/TT-BGTVT ngày 06 tháng 9 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về lắp đặt báo hiệu kilômét - địa danh và cách ghi ký hiệu, số thứ tự trên báo hiệu đường thủy nội địa. - Thay thế Phụ lục I, Phụ lục II theo quy định tại Điều 1 Thông	01/01/2019

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
				tư số 49/2018/TT-BGTVT ngày 11 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 35/2012/TT-BGTVT ngày 06 tháng 9 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về lắp đặt báo hiệu kilômét - địa danh và cách ghi ký hiệu, số thứ tự trên báo hiệu đường thủy nội địa.	
9	Thông tư	Số 26/2013/TT-BGTVT ngày 10 tháng 9 năm 2013 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định trách nhiệm và xử lý vi phạm đối với tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức ngành giao thông vận tải được giao nhiệm vụ trong công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa	Khoản 5 Điều 4	Bị sửa đổi bổ sung bởi Điều 1 Thông tư số 35/2020/TT-BGTVT ngày 23 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường thủy nội địa	15/02/2021
10	Thông tư	Số 26/2013/TT-BGTVT ngày 10 tháng 9 năm 2013 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định	Khoản 5 Điều 4	Bị sửa đổi bổ sung bởi Điều 1 Thông tư số 35/2020/TT-BGTVT ngày 23 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	15/02/2021

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		trách nhiệm và xử lý vi phạm đối với tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức ngành giao thông vận tải được giao nhiệm vụ trong công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa		ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường thủy nội địa	
11	Thông tư	Số 50/2014/TT-BGTVT ngày 17 tháng 10 năm 2014 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý cảng, bến thủy nội địa	- Khoản 4 Điều 26; - Khoản 3 Điều 27; - Mẫu số 18 của Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư.	Bị sửa đổi bổ sung bởi Điều 2 Thông tư số 35/2020/TT-BGTVT ngày 23 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường thủy nội địa	15/02/2021
			Điều 1, Điều 2, Điều 3, Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 13, Điều 14, Điều 15, Điều 16, Điều 17, Điều 18, Điều 19, Điều 20, Điều 21, Điều 22, Điều 23, Điều 24, khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 25; khoản 1, khoản 2, khoản 3 và khoản 5 Điều 26; khoản 1, khoản 2 và khoản 4 Điều 27; Điều 28 và các Mẫu số 1, Mẫu số 2, Mẫu số 3, Mẫu	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 31/2021/TT-BGTVT ngày 07/12/2021 bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành, liên tịch ban hành.	20/01/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			số 4, Mẫu số 5, Mẫu số 6, Mẫu số 7, Mẫu số 8, Mẫu số 9, Mẫu số 10, Mẫu số 11, Mẫu số 12, Mẫu số 13, Mẫu số 14, Mẫu số 15, Mẫu số 16 tại Phụ lục.		
12	Thông tư	Số 66/2014/TT-BGTVT ngày 12/11/2014 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về vận tải hành khách, hành lý, bao gửi bằng tàu khách cao tốc giữa cảng, Bến, vùng nước thuộc nội thủy Việt Nam và qua biên giới	- Điều 3, Điều 4, Điều 8, Điều 11, Điều 15, Điều 16, Điều 17, Điều 18, khoản 2 Điều 21. - Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 9, Điều 10, Điều 14, Phụ lục I, II, III và cụm từ "theo hợp đồng chuyến" tại khoản 1 Điều 13	- Điều 3, Điều 4, Điều 8, Điều 11, Điều 15, Điều 16, Điều 17, Điều 18, khoản 2 Điều 21 được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 34/2019/TT-BGTVT ngày 06/9/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về vận tải đường thủy nội địa. - Bãi bỏ Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 9, Điều 10, Điều 14, Phụ lục I, II, III và cụm từ "theo hợp đồng chuyến" tại khoản 1 Điều 13 theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 3 Thông tư số 34/2019/TT-BGTVT ngày 06/9/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về vận tải đường thủy nội địa.	01/11/2019
13	Thông tư	Số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19 tháng 12 năm 2014 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định	Khoản 4 và khoản 5 Điều 21	Bị sửa đổi bổ sung bởi Điều 3 Thông tư số 35/2020/TT-BGTVT ngày 23 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	15/02/2021

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		về đăng ký phương tiện thủy nội địa		ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường thủy nội địa	
14	Thông tư	Số 80/2014/TT-BGTVT ngày 30/12/2014 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về vận tải hành khách, hành lý, bao gửi trên đường thủy nội địa	- Điều 3, Điều 4, Điều 9, khoản 3 Điều 13, Điều 21, Điều 22. - Điều 5, Điều 6, Điều 7. - Phụ lục I, II, III, IV.	- Điều 3, Điều 4, Điều 9, khoản 3 Điều 13, Điều 21, Điều 22 được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 34/2019/TT-BGTVT ngày 06/9/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về vận tải đường thủy nội địa. - Thay thế các Phụ lục I, II, III, IV ban hành kèm theo Thông tư số 80/2014/TT-BGTVT ngày 30/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về vận tải hành khách, hành lý, bao gửi trên đường thủy nội địa bằng các Phụ lục I, II, III, IV theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư số 34/2019/TT-BGTVT ngày 06/9/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về vận tải đường thủy nội địa.	01/11/2019

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
				- Bãi bỏ Điều 5, Điều 6, Điều 7 theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 3 Thông tư số 34/2019/TT-BGTVT ngày 06/9/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về vận tải đường thủy nội địa.	
				Điều 4 bị sửa đổi bổ sung bởi Điều 8 Thông tư số 35/2020/TT-BGTVT ngày 23 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường thủy nội địa	15/02/2021
15	Thông tư	Số 65/2015/TT-BGTVT ngày 05 tháng 11 năm 2015 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành định mức kinh tế kỹ thuật sửa chữa phương tiện chuyên dùng trong công tác quản lý, bảo trì đường thủy nội địa	Điểm 2.3 khoản 2 Chương 15 của Định mức kinh tế kỹ thuật sửa chữa phương tiện chuyên dùng trong công tác quản lý, bảo trì đường thủy nội địa;	Bị sửa đổi bổ sung bởi Điều 4 Thông tư số 35/2020/TT-BGTVT ngày 23 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường thủy nội địa	15/2/2021

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
16	Thông tư	Số 15/2016/TT-BGTVT ngày 30 tháng 6 năm 2016 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý đường thủy nội địa.	Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 11, Điều 12, Điều 13, Điều 14, Điều 15, Điều 16, Điều 17, Điều 19, Điều 20, Điều 21, Phụ lục 1, Phụ lục 2 và Phụ lục 5.	Bị bãi bỏ bởi Điều 2 Thông tư số 31/2021/TT-BGTVT ngày 07/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về việc bãi bỏ một số Thông tư do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành, liên tịch ban hành.	20/01/2022
17	Thông tư	Số 46/2016/TT-BGTVT ngày 29 tháng 12 năm 2016 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định cấp kỹ thuật đường thủy nội địa.	- Điều 1; - Điều 2; - Điều 4.	Bị sửa đổi bổ sung bởi Điều 1 Thông tư số 10/2021/TT-BGTVT ngày 29/4/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 46/2016/TT-BGTVT ngày 29 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định cấp kỹ thuật đường thủy nội địa.	15/6/2021
18	Thông tư	Số 03/2017/TT-BGTVT ngày 20/01/2017 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định nội dung, chương trình đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa.	- Điều 3; Điều 5; - Phụ lục I, II, III; XI; XIII; XIV; XV; XVI; XVII; XXI; XII, XVIII, XIX, XX; - Môn thi vận hành, sửa chữa máy, điện và hình thức thi thực hành quy định tại khoản 2 Mục IV Phụ lục VIII, khoản 2 Mục IV Phụ lục IX, khoản 2 Mục IV Phụ lục X	Bị sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc thay thế tại Thông tư số 06/2020/TT-BGTVT ngày 09/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2017/TT-BGTVT ngày 20/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định	01/5/2020

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
				nội dung, chương trình đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa.	
19	Thông tư	Số 12/2018/TT-BGTVT ngày 23 tháng 3 năm 2018 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống thiên tai trong lĩnh vực đường thủy nội địa	Điểm b khoản 1 Điều 21	Bị sửa đổi bổ sung bởi Điều 6 Thông tư số 35/2020/TT-BGTVT ngày 23 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường thủy nội địa	15/02/2021
20	Thông tư	số 39/2019/TT-BGTVT ngày 15 tháng 10 năm 2019 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định trách nhiệm của chủ phương tiện, thuyền viên, người lái phương tiện, đảm nhiệm chức danh thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu trên phương tiện thủy nội địa.	Khoản 2 Điều 4; khoản 1, khoản 2, khoản 4, khoản 6, khoản 11, khoản 12 Điều 6; khoản 1, khoản 2 Điều 7; khoản 1, khoản 6 Điều 9; khoản 3 Điều 20; khoản 8 Điều 4 và khoản 1, khoản 2 Điều 20; Phụ lục II.	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ bởi Điều 1 Thông tư số 33/2022/TT-BGTVT ngày 12/12/2022 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2019/TT-BGTVT ngày 15 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định trách nhiệm của chủ phương tiện, thuyền viên, người lái phương tiện, đảm nhiệm chức danh thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu trên phương tiện thủy nội địa.	01/02/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
21	Thông tư	Số 40/2019/TT-BGTVT ngày 15 tháng 10 năm 2019 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa	Khoản 1 và khoản 2 Điều 27	Bị sửa đổi bổ sung bởi Điều 9 Thông tư số 35/2020/TT-BGTVT ngày 23 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường thủy nội địa	15/02/2021
22	Thông tư	Số 35/2020/TT-BGTVT ngày 23 tháng 12 năm 2020 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường thủy nội địa.	Điều 10.	Bị bãi bỏ bởi Điều 2 Thông tư số 31/2021/TT-BGTVT ngày 07/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về việc bãi bỏ một số Thông tư do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành, liên tịch ban hành.	20/01/2022
			Điều 7	Được bãi bỏ bởi khoản 3 Điều 16 Thông tư số 21/2022/TT-BGTVT ngày 22 tháng 8 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, bảo trì công trình thuộc kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa.	01/11/2022
23	Thông tư	Số 38/2020/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2020 Thông tư của Bộ trưởng Bộ	- Điều 1, Điều 2.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 23/2022/TT-BGTVT ngày 03 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng	18/11/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		GTVT hướng dẫn phương pháp giá và quản lý giá dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực quản lý, bảo trì ĐTNĐ thực hiện theo phương thức đặt hàng sử dụng ngân sách trung ương nguồn kinh phí chi thường xuyên.		Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 38/2020/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ GTVT hướng dẫn phương pháp giá và quản lý giá dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực quản lý, bảo trì ĐTNĐ thực hiện theo phương thức đặt hàng sử dụng ngân sách trung ương nguồn kinh phí chi thường xuyên.	
TỔNG SỐ VĂN BẢN: 23					

D. DANH MỤC VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC MỘT PHẦN - LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
LUẬT					
1	Luật	Số 23/2008/QH12 ngày 13/11/2008 Luật Giao thông đường bộ	- Sửa đổi, bổ sung Điều 6; khoản 2 Điều 46; khoản 2, 3 và 4 Điều 51; - Bổ sung Điều 6a vào sau Điều 6; khoản 7 Điều 6; - Bãi bỏ khoản 3 Điều 64	Được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 35/2018/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch	01/01/2019

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
NGHỊ ĐỊNH					
2	Nghị định	Số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 Nghị định của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.	- Điều 12	Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 64/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.	01/7/2016
			- Khoản 1 Điều 12b (đã được bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 64/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016; được sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị định số 125/2018/NĐ-CP ngày 19 tháng 9 năm 2018); - Khoản 2, khoản 3 Điều 12b (đã được bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 64/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016); - Khoản 3 Điều 12d (đã được bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 64/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016); - Khoản 3 Điều 12đ (đã được bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 64/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016);	Được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bởi Điều 1 Nghị định số 70/2022/NĐ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực đường bộ.	01/11/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			- Khoản 2, khoản 3 Điều 12e (đã được bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 64/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016); - Phụ lục I, II, III, IV, V, VI, VII (đã được bổ sung tại khoản 3 Điều 2 Nghị định số 64/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016); - Cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại khoản 1 Điều 12 (đã được sửa đổi tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 64/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016); khoản 5 Điều 12b (đã được bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 64/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016); khoản 1, khoản 5 Điều 12d (đã được bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 64/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016); Điểm a khoản 2 Điều 25; - Cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại khoản 4 Điều 45.		
			Khoản 3 Điều 26; Điều 29; Điều 5, Điều 6, Điều 7, khoản 4 Điều 28, Điều 37.	Bị sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bởi Nghị định số 117/2021/NĐ-CP ngày 22/12/2021 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của	15/02/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
				Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.	
3	Nghị định	Số 32/2014/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2014 Nghị định của Chính phủ quy định về quản lý, khai thác và bảo trì công trình đường cao tốc	Khoản 2, khoản 6, khoản 7, khoản 10 Điều 3; khoản 1 Điều 5; điểm b khoản 2 Điều 6; khoản 3, khoản 4 Điều 6; Điều 7; Điều 8; Điều 9; khoản 1, khoản 3 Điều 10; Điều 11; Điều 12; khoản 2 Điều 13; khoản 3, khoản 6, điểm c khoản 7 Điều 16; khoản 1, khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều 18; Điều 19; điểm b, điểm c, điểm d khoản 1, khoản 5 Điều 20.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 1 Nghị định số 25/2023/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 32/2014/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2014 về quản lý, khai thác và bảo trì công trình đường cao tốc	15/7/2023
4	Nghị định	Số 65/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 Nghị định của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe và dịch vụ sát hạch lái xe	Cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại các Điều: Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 13, Điều 14, Điều 19, Điều 20, Điều 21, Điều 23 và Điều 26 Nghị định số 65/2016/ NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016; và Điều 8 và Điều 9 Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 (đã được sửa đổi tại khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 1 Nghị định số 138/2018/ NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018); - Điểm a khoản 2 Điều 6 (đã được sửa đổi tại điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị định số 138/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018); - Điểm b khoản 2 Điều 6.	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ bởi Điều 2 Nghị định số 70/2022/NĐ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực đường bộ	01/11/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
5	Nghị định	Số 138/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 Nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ cơ sở đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe.	Điểm b khoản 2 Điều	Được bãi bỏ bởi Điều 3 Nghị định số 70/2022/NĐ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực đường bộ	01/11/2022
6	Nghị định	Số 100/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 Nghị định của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt.	Điểm h khoản 2 Điều 2; điểm k khoản 3, điểm c khoản 4, điểm b khoản 6, Điều 5; điểm a khoản 3, khoản 5, điểm c khoản 10 Điều 6; điểm g khoản 4 Điều 7; khoản 6 Điều 11; Điều 16; Điều 21; điểm p khoản 5, điểm đ khoản 6, điểm b khoản 8 Điều 23; điểm c khoản 3, điểm c khoản 5, điểm b khoản 9, Điều 24; Điều 25; điểm e khoản 2, khoản 3, điểm d khoản 4, điểm o khoản 6, điểm p khoản 6, khoản 8, khoản 9 Điều 28; Điều 29; khoản 3, điểm b khoản 4, điểm g khoản 5, khoản 6, điểm d khoản 7, điểm m khoản 7, điểm g khoản 8, điểm a khoản 9, điểm đ, điểm e, điểm g khoản 9, khoản 10, khoản 12, khoản 13, khoản 14, khoản 15, Điều 30; Điều 33; khoản 2, khoản 3, Điều 34;	Bị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ bởi Điều 2 Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải; giao thông đường bộ, đường sắt; hàng không dân dụng.	01/01/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			Điều 35; mở đầu và điểm a khoản 3 của Điều 44; tên Điều 66; mở đầu khoản 3, điểm c khoản 3, khoản 4, mở đầu khoản 5, điểm a khoản 5 Điều 66; điểm a khoản 1 Điều 67; điểm e, điểm g khoản 2, điểm a, điểm b khoản 3, điểm h khoản 3, tên khoản 4,điểm b khoản 4, điểm e khoản 4, điểm g khoản 5, điểm i khoản 5, l khoản 5, điểm n khoản 5, điểm p khoản 5 Điều 74; Điều 75; Điều 76; Điều 77; khoản 1, khoản 2, điểm a, b, d, đ, e, k khoản 3, khoản 4, điểm c, đ khoản 5, khoản 7 Điều 80; khoản 2 Điều 81; khoản 1, khoản 2 Điều 82; cụm từ "điểm a, điểm b khoản 6; điểm a, điểm c khoản 7"; cụm từ "điểm b khoản 6"; cụm từ "điểm h, điểm i khoản 5"; cụm từ "1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng"; cụm từ "3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng"; cụm từ "điểm d, điểm g, điểm i, điểm m khoản 3"; cụm từ "600.000 đồng đến 1.000.000 đồng"; cụm từ "điểm b khoản 6 Điều 33"; cụm từ "200.000 đồng đến 400.000 đồng"; cụm từ "200.000 đồng đến 300.000 đồng"; cụm từ "từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng đối với cá nhân, từ 400.000 đồng đến 600.000 đồng đối với		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			tổ chức"; cụm từ "300.000 đồng đến 400.000 đồng"; cụm từ "800.000 đồng đến 1.000.000 đồng"; cụm từ "tổng mức phạt tiền tối đa không vượt quá 40.000.000 đồng"; cụm từ "điểm a khoản 7"; cụm từ "có thiết kế từ 09 chỗ"; cụm từ "từ 7.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 14.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với tổ chức"; cụm từ "tháo dỡ" bằng cụm từ "phá dỡ" tại điểm b khoản 1, điểm a khoản 2, điểm l khoản 3 Điều 4; điểm a khoản 12 Điều 11; điểm đ khoản 10 Điều 12; điểm a khoản 2 Điều 14; điểm g khoản 6 Điều 51; điểm b khoản 4 Điều 52; điểm d, điểm đ, điểm e, điểm g khoản 5 Điều 53; điểm đ khoản 2, điểm c khoản 5 Điều 5; cụm từ "Đối với những hành vi vi phạm quy định về tải trọng, khổ giới hạn của phương tiện, của cầu, đường được quy định tại Điều 24, Điều 28, Điều 30, Điều 33, Điều 65 của Nghị định này"; cụm từ "công lập" tại điểm c khoản 2 Điều 2; bãi bỏ cụm từ ", tổ hợp tác" tại khoản 3 Điều 2; cụm từ "hoặc tái phạm hành vi quy định tại điểm b khoản 7 Điều này," tại điểm d khoản 11 Điều 5; cụm từ "điểm đ," tại		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			điểm b khoản 10 Điều 6; cụm từ "kinh doanh vận tải, dịch vụ hỗ trợ vận tải" tại tên khoản 1 Điều 28; điểm h khoản 5 Điều 5; điểm i, điểm k khoản 2; điểm đ khoản 4 Điều 6; điểm d, điểm đ khoản 3 Điều 8; khoản 3 Điều 11; điểm b khoản 1 Điều 17; điểm g khoản 5, điểm a khoản 7 Điều 23; điểm a khoản 3, điểm c khoản 6 Điều 24; điểm b khoản 2; điểm c khoản 4; điểm đ, điểm k khoản 7 Điều 30; khoản 11 Điều 80; Điều 83.		
7	Nghị định	Số 10/2020/NĐ-CP Ngày 17 tháng 01 năm 2020 Nghị định của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.	- Điểm b khoản 3 Điều 12; - Điểm d khoản 1 Điều 13; - Tên khoản 5 Điều 18; - Điểm b khoản 5 Điều 18; - Điểm d khoản 7 Điều 19; - Khoản 7 Điều 22; - Khoản 8 Điều 22; - Điểm a khoản 9 Điều 22; - Khoản 9 Điều 23;	Được bãi bỏ bởi khoản 2 Điều 2 Nghị định số 47/2022/NĐ-CP ngày 19/7/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.	01/9/2023
			Khoản 8 và khoản 9 Điều 19	Được bãi bỏ bởi khoản 2 Điều 2 Nghị định số 47/2022/NĐ-CP ngày 19/7/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
				một số điều của Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.	
THÔNG TƯ, THÔNG TƯ LIÊN TỊCH					
8	Thông tư	Số 29/2009/TT- BGTVT ngày 17 tháng 11 năm 2009 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Hiệp định tạo điều kiện thuận lợi vận tải người và hàng hóa qua lại biên giới giữa các nước tiểu vùng Mê Công mở rộng	Cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Điều 11 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 1 Thông tư số 89/2014/TT-BGTVT).	Được thay thế bởi Điều 1 Thông tư số 05/2023/TT-BGTVT ngày 27/4/2023 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái 15/6/2023	15/6/2023
9	Thông tư	Số 06/2011/TT- BGTVT ngày 07 tháng 3 năm 2011 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ	Cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Điều 12; khoản 5 Điều 13; Phụ lục 9; Phụ lục 10; cụm từ "Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Điều 15	Được thay thế bởi Điều 2 Thông tư số 05/2023/TT-BGTVT ngày 27/4/2023 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái	15/6/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
10	Thông tư	Số 23/2012/TT- BGTVT ngày 29 tháng 6 năm 2012 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện Hiệp định, Nghị định thư về vận tải đường bộ giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa	Cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Điều 18, khoản 2 Điều 22 Thông tư số 23/2012/TT-BGTVT; cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" Điều 20 của Thông tư số 23/2012/TT-BGTVT (được sửa đổi, bổ sung khoản 8 Điều 1 Thông tư số 29/2020/TT-BGTVT); cụm từ "Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Điều 22	Được thay thế bởi Điều 3 Thông tư số 05/2023/TT-BGTVT ngày 27/4/2023 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái	15/6/2023
11	Thông tư	Số 26/2012/TT-BGTVT ngày 20 tháng 7 năm 2012 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc xác định và xử lý vị trí nguy hiểm trên đường bộ đang khai thác	Khoản 2 Điều 9; điểm a khoản 1 Điều 14; khoản 3 Điều 17; Điều 21 dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 1 Thông tư số 06/2023/ TT-BGTVT ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ	01/7/2023
12	Thông tư	Số 07/2013/TT- BGTVT ngày 03 tháng 5 năm 2013 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành và khai	Cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại khoản 1 Điều 4; tên Điều 5; khoản 3 Điều 5; khoản 6 Điều 6; khoản 2 Điều 7; Điều 9; các khoản 3, khoản 6 và khoản 8 Điều 11; khoản 1 Điều 12; khoản 3 Điều 14; Điều 17;	Được thay thế bởi Điều 4 Thông tư số 05/2023/TT-BGTVT ngày 27/4/2023 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của	15/6/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		thác hệ thống thông tin giấy phép lái xe	cụm từ "Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại khoản 1 Điều 19; cụm từ "Vụ Quản lý phương tiện và Người lái" tại khoản 1 Điều 4.	các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái	
13	Thông tư	Số 35/2013/TT- BGTVT ngày 21 tháng 10 năm 2013 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về xếp hàng hóa trên xe ô tô khi tham gia giao thông trên đường bộ	Cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại: Khoản 1 Điều 14; khoản 2 Điều 15; cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Khoản 2, khoản 3 Điều 14; Phụ lục XI, Phụ lục XII và Phụ lục XIII Thông tư (được sửa đổi, bổ sung tại điểm a, điểm b khoản 5 Điều 1; các Phụ lục I, Phụ lục II và Phụ lục III Thông tư số 20/2020/TT-BGTVT); cụm từ "Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Điều 16 Thông tư số 63/2013/TT-BGTVT.	Được thay thế bởi Điều 6 Thông tư số 05/2023/TT-BGTVT ngày 27/4/2023 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái	15/6/2023
14	Thông tư	Số 63/2013/TT- BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2013 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định hướng dẫn thực hiện một số điều của Bản ghi nhớ giữa Chính phủ các nước Vương quốc Campuchia, Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào và Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về vận tải đường bộ để tổ	Cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại: Khoản 1 Điều 14; khoản 2 Điều 15; cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Khoản 2, khoản 3 Điều 14; Phụ lục XI, Phụ lục XII và Phụ lục XIII Thông tư (được sửa đổi, bổ sung tại điểm a, điểm b khoản 5 Điều 1; các Phụ lục I, Phụ lục II và Phụ lục III Thông tư số 20/2020/TT-BGTVT); cụm từ "Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Điều 16 Thông tư số 63/2013/TT-BGTVT.	Được thay thế bởi Điều 6 Thông tư số 05/2023/TT-BGTVT ngày 27/4/2023 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái	15/6/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		chức và quản lý hoạt động vận tải đường bộ giữa các nước Campuchia, Lào và Việt Nam			
15	Thông tư	Số 11/2014/TT-BGTVT ngày 29 tháng 4 năm 2014 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn công tác thiết kế, thi công và nghiệm thu cầu treo dân sinh	Cụm từ "Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại khoản 1 Điều 33; cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại khoản 2 Điều 33.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 2 Thông tư số 06/2023/ TT-BGTVT ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ.	01/7/2023
16	Thông tư	Số 12/2014/TT-BGTVT ngày 29 tháng 4 năm 2014 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn quản lý, vận hành khai thác cầu trên đường giao thông nông thôn	Cụm từ "Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Điều 25.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 3 Thông tư số 06/2023/ TT-BGTVT ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ.	01/7/2023
17	Thông tư	Số 17/2014/TT-BGTVT ngày 27 tháng 5 năm 2014 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định tiêu chuẩn chức danh làm	Cụm từ "Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Điều 12.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 4 Thông tư số 06/2023/ TT-BGTVT ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ	01/7/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		việc tại Trạm kiểm tra tải trọng xe trên đường bộ		sung một số điều của các Thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ.	
18	Thông tư	Số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô	Tên Điều 15; cụm từ "Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại khoản 1 Điều 24.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 5 Thông tư số 06/2023/ TT-BGTVT ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ	01/7/2023
19	Thông tư	Số 32/2014/TT-BGTVT ngày 08 tháng 8 năm 2014 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn về quản lý, vận hành khai thác đường giao thông nông thôn	Cụm từ "Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Điều 25.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 6 Thông tư số 06/2023/ TT-BGTVT ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ.	01/7/2023
20	Thông tư	Số 84/2014/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2014 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định	Khoản 15 Điều 3; khoản 2 Điều 8; điểm a khoản 4 Điều 8; Điều 9; khoản 4, khoản 5 Điều 10.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 7 Thông tư số 06/2023/ TT-BGTVT ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao	01/7/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		về tổ chức giao thông và đặt biển báo hiệu hạn chế trọng lượng xe qua cầu đường bộ		thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ.	
21	Thông tư	Số 88/2014/TT- BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2014 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Hiệp định và Nghị định thư thực hiện Hiệp định tạo điều kiện thuận lợi cho phương tiện cơ giới đường bộ qua lại biên giới giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào	Cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 21; cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Điều 20; Phụ lục số 21 Thông tư (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 1; Phụ lục 1 Thông tư số 36/2020/TT-BGTVT); cụm từ "Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Điều 23.	Được thay thế bởi Điều 7 Thông tư số 05/2023/TT-BGTVT ngày 27/4/2023 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái	15/6/2023
22	Thông tư	Số 89/2014/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2014 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 29/2009/TT-BGTVT	Cụm từ "Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại khoản 2 Điều 2	Được thay thế bởi Điều 8 Thông tư số 05/2023/TT-BGTVT ngày 27/4/2023 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến	15/6/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		ngày 17/11/2009 của Bộ Giao thông vận tải		lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái	
23	Thông tư	Số 90/2014/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2014 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn một số nội dung về quản lý, khai thác và bảo trì công trình đường cao tốc	Điểm a khoản 1 Điều 7; khoản 4 Điều 7; điểm a khoản 2 Điều 10.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 8 Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường	01/7/2023.
24	Thông tư	Số 08/2015/TT-BGTVT ngày 14 tháng 4 năm 2015 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác cứu hộ và định mức dự toán công tác cứu hộ trên đường cao tốc	Cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại: khoản 2 Điều 2, điểm a khoản 4 Điều 6, khoản 2 Điều 10; cụm từ "Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại khoản 1 Điều 10.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 9 Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ.	01/7/2023.
			Điều 8.	Được bãi bỏ bởi Điều 2 Thông tư số 35/2022/TT-BGTVT ngày 27/12/2022 của Bộ trưởng Bộ GTVT bãi	01/3/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
				bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành	
25	Thông tư	Số 09/2015/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2015 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cung cấp, quản lý và sử dụng dữ liệu từ thiết bị giám sát hành trình của xe ô tô	Cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Khoản 2 và khoản 3 Điều 3; khoản 3 và khoản 4 Điều 4; khoản 1 Điều 5; khoản 4 Điều 6; khoản 1, khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều 7; tên Điều, khoản 2, khoản 4, khoản 5, khoản 6 và khoản 9 Điều 8; khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 9; khoản 1, khoản 2, khoản 3 và khoản 6 Điều 10; khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 11; khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 12; khoản 1 Điều 14; cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" Khoản 13 Điều 8; khoản 8 Điều 9 Thông tư (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 và khoản 2 Điều 3 Thông tư số 36/2020/TT- BGTVT); cụm từ "Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Điều 14	Được thay thế bởi Điều 9 Thông tư số 05/2023/TT-BGTVT ngày 27/4/2023 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái	15/6/2023
26	Thông tư	Số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06 tháng 7 năm 2015 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế	Cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Khoản 1 Điều 7; điểm a và điểm e khoản 1, tên khoản 2 Điều 9; Điều 13; Phụ lục III và Phụ lục IV; cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Điều 8 (được sửa đổi tại khoản 1 và khoản 2 Điều 1	Được thay thế bởi Điều 10 Thông tư số 05/2023/TT-BGTVT ngày 27/4/2023 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến	15/6/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT); cụm từ "Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại khoản 1 Điều 13	lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái	
27	Thông tư	Số 39/2015/TT-BGTVT ngày 31 tháng 7 năm 2015 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thi hành một số điều của Hiệp định và Nghị định thư thực hiện Hiệp định vận tải đường bộ giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia	Cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Điều 21; khoản 1, khoản 3 Điều 22; cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Điểm b khoản 2 Điều 22 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 1 Thông tư số 47/2019/TT-BGTVT); cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Điều 21; Phụ lục 21 Thông tư số 39/2015/TT-BGTVT (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 2; Phụ lục 1 Thông tư số 36/2020/TT-BGTVT); cụm từ "Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Điều 24.	Được thay thế bởi Điều 11 Thông tư số 05/2023/TT-BGTVT ngày 27/4/2023 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái	15/6/2023
	Thông tư	Số 46/2015/TT- BGTVT ngày 07 tháng 9 năm 2015 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá tải trọng, khổ giới hạn, xe bánh xích trên đường bộ; vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; giới hạn xếp hàng	Điều 6; Điều 7; Điều 22; khoản 3, khoản 4 Điều 23a (đã được bổ sung tại Thông tư số 36/2020/TT-BGTVT ngày 24 tháng 12 năm 2020); Điều 26.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 10 Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ.	01/7/2023.

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		hóa trên phương tiện giao thông đường bộ khi tham gia giao thông trên đường bộ			
28	Thông tư	Số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/ NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ	- Cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Khoản 6 Điều 20 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021); Khoản 3 Điều 22 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 1 Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021); Khoản 1 Điều 25 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 8 Điều 1 Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021); Điểm a khoản 2 Điều 26 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 9 Điều 1 Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021); Khoản 6 Điều 18; khoản 6 Điều 26; điểm c, điểm d, điểm đ khoản 4 Điều 28; điểm b, điểm d khoản 1 Điều 31; điểm b khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 54; khoản 2 Điều 65; Phụ lục 5. - Cụm từ "Cục Quản lý đường bộ" tại Điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 13 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021); Điểm e khoản 1 Điều 24	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 11 Thông tư số 06/2023/ TT-BGTVT ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ.	01/7/2023.

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			(đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021); Khoản 1 Điều 25 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 8 Điều 1 Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021); Điểm b khoản 2 Điều 26 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 9 Điều 1 Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021); Khoản 1 Điều 27; điểm c khoản 3 Điều 28; khoản 6 Điều 29; khoản 1 Điều 31; khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 54; điểm e khoản 1 Điều 55; Phụ lục 5. - Cụm từ "Chi cục Quản lý Đường bộ" tại Phụ lục 5. - Cụm từ "Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại khoản 1 Điều 65. - Điểm b khoản 7 Điều 10; tên khoản 2 Điều 13 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021); khoản 1 Điều 14 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 13/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 6 năm 2020); khoản 4 Điều 16; khoản 1, khoản 2 Điều 18; điểm c khoản 1 Điều 20		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			(đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021); điểm b khoản 3 Điều 26; khoản 2 Điều 31; điểm c khoản 2 Điều 45.		
29	Thông tư	Số 35/2016/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2016 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định mức giá tối đa dịch vụ sử dụng đường bộ các dự án đầu tư xây dựng đường bộ để kinh	'- Cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại khoản 3 Điều 8, khoản 6 Điều 9 Thông tư số 35/2016/TT- BGTVT đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 12, khoản 13 Điều 1 Thông tư số 28/2021/TT-BGTVT; - Cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Điều 10 Thông tư số 35/2016/TT-BGTVT đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 14 Điều 1 Thông tư số 28/2021/TT-BGTVT; - Cụm từ "Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" thành cụm từ "Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam" tại: khoản 2 Điều 12.	Được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bởi Điều 1 Thông tư số 07/2023/TT-BGTVT ngày 24/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều các Thông tư về trạm thu phí, giá dịch vụ sử dụng đường bộ.	01/8/2023
30	Thông tư	Số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ	'- Cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Điểm c khoản 15 Điều 5; tên Điều 10; khoản 1 Điều 18; khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 19; khoản 5 Điều 21; điểm c khoản 1, điểm b và điểm đ khoản 2 và khoản 3 Điều 22; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 23; khoản 1, khoản 2 Điều 24; khoản 1, điểm a và điểm b khoản 2, điểm b khoản 6	Được thay thế bởi Điều 12 Thông tư số 05/2023/TT-BGTVT ngày 27/4/2023 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường	15/6/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			và khoản 7 Điều 26; khoản 1 Điều 29; tên Điều 30, điểm đ khoản 5, điểm b khoản 6 và khoản 9 Điều 30; khoản 2, khoản 5 và khoản 8 Điều 31; khoản 2 Điều 32; khoản 1, điểm b khoản 2 và khoản 3 Điều 34; điểm d khoản 2 Điều 36; đoạn đầu Điều 39; đoạn đầu khoản 1 và đoạn đầu khoản 2 Điều 40; đoạn đầu khoản 1 Điều 41; khoản 1 Điều 46; Phụ lục 3a, Phụ lục 11a, Phụ lục 13, Phụ lục 14, Phụ lục 18a, Phụ lục 18b, Phụ lục 20, Phụ lục 21. - Cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Khoản 4 Điều 11; khoản 8 Điều 18; điểm a khoản 2 Điều 23; Khoản 3 Điều 27; Khoản 4 Điều 30 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 8; điểm b khoản 12; khoản 16, điểm b khoản 18 Điều 1 Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT); - Cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Khoản 7 Điều 18; khoản 4 Điều 35; điểm a và điểm c khoản 8 Điều 37; khoản 2 Điều 38; khoản 3 Điều 40; đoạn đầu khoản 1 và đoạn đầu khoản 2 Điều 45; Phụ lục số 26 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4; khoản 5; điểm b khoản 6; khoản 7; khoản 10; khoản 11 Điều 2; Phụ lục số VI Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT);	bộ, phương tiện và người lái	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			- Cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Khoản 12 Điều 3, Khoản 17 Điều 5; khoản 9 và khoản 10 Điều 10; khoản 8, khoản 9 và khoản 10 Điều 11; Điều 48; Phụ lục số 30 (được sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 1; điểm đ khoản 3; điểm a, điểm b khoản 5; điểm a, điểm b, điểm c khoản 6 Điều 1; khoản 2 Điều 2; Phụ lục số III Thông tư số 04/2022/TT-BGTVT); - Cụm từ "Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Điểm d khoản 3 Điều 24; khoản 8 Điều 30; khoản 2 Điều 35; Điều 48; Phụ lục 12a và Phụ lục 16a; - Cụm từ "Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Phụ lục 27 (được sửa đổi, bổ sung tại Phụ lục VII Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT); - Cụm từ "TCĐBVN" tại Phụ lục 18a và phụ lục 18b; - - cụm từ "Vụ Quản lý phương tiện và Người lái" tại khoản 1 Điều 29.		
31	Thông tư	Số 29/2017/TT-BGTVT ngày 01 tháng 9 năm 2017 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo thẩm tra viên và quản lý chứng chỉ thẩm tra	'- Cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại: điểm a khoản 3 Điều 5; điểm c khoản 1 Điều 6; khoản 1 Điều 7; khoản 8 Điều 8; điểm c khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 9; Điều 12. - Tên Điều 9;	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 12 Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các	01/7/2023.

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		viên an toàn giao thông đường bộ	- Cụm từ "Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Điều 13.	Thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ.	
32	Thông tư	Số 37/2018/TT-BGTVT ngày 07 tháng 6 năm 2018 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý vận hành khai thác và bảo trì công trình đường bộ	- Cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại: Khoản 5 Điều 2; Khoản 1, khoản 2 Điều 25 (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 4 của Thông tư số 36/2020/TT-BGTVT ngày 24 tháng 12 năm 2020); - Cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam", Cục Đường cao tốc Việt Nam tại: Điểm a khoản 1 Điều 8; Điểm a khoản 2 Điều 8 (đã được sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 7 Điều 1 của Thông tư số 41/2021/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021); Điểm a khoản 1 Điều 22; - Cụm từ "Cục Quản lý Đường bộ" tại: Khoản 5 Điều 2; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 5; điểm a khoản 1 Điều 18; Điểm b khoản 4 Điều 19 (đã được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 13 Điều 1 của Thông tư số 41/2021/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021); Khoản 1 Điều 25 (đã được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 4 của Thông tư số 36/2020/TT-BGTVT ngày 24 tháng 12 năm 2020);	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 13 Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ.	01/7/2023.

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			- Cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại: Điểm c khoản 6 Điều 16 (đã được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 9 Điều 1 của Thông tư số 41/2021/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021); Điểm a, điểm c, điểm d, điểm đ khoản 2 Điều 17 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 11 Điều 1 của Thông tư số 41/2021/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021); Điểm a khoản 1 Điều 18; Điểm b, điểm c, điểm d khoản 4 Điều 19 (đã được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 13 Điều 1 của Thông tư số 41/2021/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021); - Tên khoản 1 Điều 5; tên khoản 2 Điều 17 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 11 Điều 1 của Thông tư số 41/2021/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021); cụm từ "thẩm định," tại điểm d khoản 2 Điều 17 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 11 Điều 1 của Thông tư số 41/2021/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021); cụm từ "Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Điều 29		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
33	Thông tư	Số 03/2019/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2019 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ.	- Cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại: + Khoản 4 Điều 9; điểm c khoản 2 Điều 10; điểm b khoản 1, điểm b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 15; điểm b, điểm đ khoản 2 Điều 17; điểm b khoản 2 Điều 18; khoản Điều 20; khoản 1 Điều 21; + Điểm a khoản 2 Điều 11a (đã được bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Thông tư số 43/2021/TT-BGTVT); + Điểm a khoản 4 Điều 15 (đã được sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 11 Điều 1 Thông tư số 43/2021/TT-BGTVT); + Điểm c khoản 4 Điều 20 (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 6 Thông tư số 43/2021/TT-BGTVT). - Cụm từ "Cục Quản lý đường bộ" tại: + Khoản 4, khoản 6 Điều 9; điểm a, điểm c khoản 2 và khoản 3 Điều 10; điểm b khoản 2 Điều 15; khoản 1 Điều 20; khoản 2 Điều 21; + Điểm a khoản 4 Điều 15 (đã được sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 11 Điều 1 Thông tư số 43/2021/TT-BGTVT). - Cụm từ "Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại:	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 1 Thông tư số 22/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 03/2019/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ.	15/8/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			+ Điểm a khoản 2 Điều 11a (đã được bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Thông tư số 43/2021/TT-BGTVT); + Khoản 3 Điều 22. - Cụm từ "Cục trưởng Cục Quản lý đường bộ" tại điểm b khoản 3 Điều 15; - Khoản 3 Điều 3 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 43/2021/TT-BGTVT); - Khoản 1 Điều 9 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Thông tư số 43/2021/TT-BGTVT); - Điểm b khoản 1 Điều 9a (đã được bổ sung tại khoản 5 Điều 1 Thông tư số 43/2021/TT-BGTVT); - Tên điều và khoản 1 Điều 11a (đã được bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Thông tư số 43/2021/TT-BGTVT); - Khoản 1 Điều 12; - Điều 13 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 9 Điều 1 Thông tư số 43/2021/TT-BGTVT); - Điều 14 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 10 Điều 1 Thông tư số 43/2021/TT-BGTVT); - Điểm a khoản 2 Điều 17; điểm a khoản 1 Điều 18;		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
34	Thông tư	Số 04/2019/TT-BGTVT ngày 23 tháng 01 năm 2019 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về tuần đường, tuần kiểm để bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ	Cụm từ "Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Điều 12.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 14 Thông tư số 06/2023/ TT-BGTVT ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ.	01/7/2023.
35	Thông tư	Số 22/2019/TT-BGTVT ngày 12 tháng 6 năm 2019 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký xe máy chuyên dùng	Cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại tên Điều 20; khoản 4 và khoản 6 Điều 21; Mẫu số 15 của Phụ lục 1; cụm từ "Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Điều 24	Được thay thế bởi Điều 14 Thông tư số 05/2023/TT-BGTVT ngày 27/4/2023 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái	15/6/2023
36	Thông tư	Số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2019 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông trên đường bộ	Cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại điểm b Khoản 4 Điều 10; cụm từ "Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Điều 13.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 15 Thông tư số 06/2023/ TT-BGTVT ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ.	01/7/2023.

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
37	Thông tư	Số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08 tháng 10 năm 2019 Thông tư của Bộ trưởng bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ	Cụm từ "Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại khoản 2 Điều 2	Được thay thế bởi Điều 15 Thông tư số 05/2023/TT-BGTVT ngày 27/4/2023 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái	15/6/2023
38	Thông tư	Số 48/2019/TT-BGTVT ngày 17 tháng 12 năm 2019 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định tiêu chí giám sát, nghiệm thu kết quả bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo chất lượng thực hiện và việc áp dụng hình thức bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ	Cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại khoản 3, khoản 4 Điều 2; cụm từ "Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Điều 5.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 16 Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ.	01/7/2023
39	Thông tư	Số 39/2020/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2020 Thông tư của Bộ trưởng Bộ	Cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 13; cụm từ "Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 17 Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày	01/7/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		Giao thông vận tải hướng dẫn phương pháp xây dựng phương án giá, quản lý giá dịch vụ sự nghiệp công quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và dịch vụ vận hành khai thác bến phà đường bộ trên hệ thống quốc lộ sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên của ngân sách trung ương khi thực hiện phương thức đặt hàng	Việt Nam" tại Điều 15.	12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ.	
40	Thông tư	Số 12/2020/TT-BGTVT ngày 25 tháng 9 năm 2020 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ	- Cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại: + Khoản 2 Điều 6; khoản 1, khoản 4 và khoản 5 Điều 9; khoản 2 và khoản 4 Điều 10; tên Điều, khoản 3, khoản 4 và khoản 7 Điều 11; khoản 1 và khoản 2 Điều 12; khoản 2 và khoản 3 Điều 13; khoản 2, khoản 3 và khoản 6 Điều 14; khoản 3, khoản 4, khoản 5 và khoản 6 Điều 22; khoản 4 Điều 38; khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 50; khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều 51; khoản 2, khoản 3, khoản 4 và khoản 5 Điều 52; khoản 1, khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều 53; khoản 1 và khoản 2 Điều 54; khoản 3 Điều 56; tên	Được thay thế bởi Điều 17 Thông tư số 05/2023/TT-BGTVT ngày 27/4/2023 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái	15/6/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			Điều, khoản 7 Điều 62; khoản 3, khoản 7 và khoản 9 Điều 63; Phụ lục 21; + Điều 64 (được sửa đổi, bổ sung tại Điều 8 Thông tư số 36/2020/TT-BGTVT); + Điểm b khoản 1 Điều 8 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 02/2021/TT-BGTVT).		
			'- Khoản 4 Điều 20; - Khoản 1 Điều 25; - Khoản 2 Điều 29; - Điểm a khoản 6 Điều 30; - Khoản 3 Điều 38; - Khoản 7 Điều 43; - Khoản 5 Điều 46; - Khoản 5 Điều 62; - Khoản 10 Điều 63; - Khoản 11 Điều 63.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 17/2022/TT-BGTVT ngày 15/7/2022 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ 15/9/2022	15/9/2022
41	Thông tư	Số 20/2020/TT-BGTVT ngày 17 tháng 9 năm 2020 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 63/2013/TT-BGTVT	Cụm từ "Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Điều 4	Được thay thế bởi Điều 16 Thông tư số 05/2023/TT-BGTVT ngày 27/4/2023 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến	15/6/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thi hành một số điều của Bản ghi nhớ giữa Chính phủ các nước Vương quốc Campuchia, Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào và Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về vận tải đường bộ		lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái	
42	Thông tư	Số 29/2020/TT-BGTVT ngày 30 tháng 10 năm 2020 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2012/TT-BGTVT ngày 29 tháng 6 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện Hiệp định, Nghị định thư về vận tải đường bộ giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa	Cụm từ "Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Điều 3.	Được thay thế bởi Điều 18 Thông tư số 05/2023/TT-BGTVT ngày 27/4/2023 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái.	15/6/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
43	Thông tư	Số 31/2020/TT-BGTVT ngày 08 tháng 12 năm 2020 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định khung giá dịch vụ sử dụng phà thuộc tuyến quốc lộ được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước, do Trung ương quản lý	Khoản 1 Điều 3; khoản 4 Điều 6; Điều 7	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 1 Thông tư số 37/2022/TT-BGTVT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 31/2020/TT-BGTVT ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định khung giá dịch vụ sử dụng phà thuộc tuyến quốc lộ được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước, do Trung ương quản lý	01/3/2023
44	Thông tư	Số 36/2020/TT-BGTVT ngày 24 tháng 12 năm 2020 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường bộ	Cụm từ "Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Điều 10	Được thay thế bởi Điều 19 Thông tư số 05/2023/TT-BGTVT ngày 27/4/2023 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái	15/6/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
45	Thông tư	Số 40/2020/TT-BGTVT ngày 30 tháng 12 năm 2020 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định việc đấu thầu, đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công vận hành khai thác bến phà đường bộ do Bộ Giao thông vận tải quản lý sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên của ngân sách trung ương	Cụm từ "Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại khoản 2 Điều 7, khoản 1 Điều 9, Điều 11; cụm từ "Cục trưởng Cục Quản lý Đường bộ" tại khoản 2 Điều 9.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 18 Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ.	01/7/2023
46	Thông tư	Số 01/2021/TT-BGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2021 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế và Thông tư số 12/2017/ TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ	Cụm từ "Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Điều 3.	Được thay thế bởi Điều 20 Thông tư số 05/2023/TT-BGTVT ngày 27/4/2023 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái	15/6/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ			
47	Thông tư	Số 26/2021/TT- BGTVT ngày 29 tháng 11 năm 2021 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2012/TT-BGTVT ngày 29 tháng 6 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện Hiệp định, Nghị định thư về vận tải đường bộ giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam	Cụm từ "Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Điều 3	Được thay thế bởi Điều 21 Thông tư số 05/2023/TT-BGTVT ngày 27/4/2023 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường	15/6/2023
48	Thông tư	Số 28/2021/TT-BGTVT ngày 30 tháng 11 năm 2021 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 35/2016/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định mức giá tối	Cụm từ "Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" Điều 5	Được thay thế bởi Điều 1 Thông tư số 07/2023/TT-BGTVT ngày 24/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều các Thông tư về trạm thu phí, giá dịch vụ sử dụng đường bộ.	01/8/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		đa dịch vụ sử dụng đường bộ các dự án đầu tư xây dựng đường bộ để kinh doanh			
49	Thông tư	Số 44/2021/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành định mức quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đường bộ	Cụm từ "Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Điều 4.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 19 Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ.	01/7/2023
50	Thông tư	Số 45/2021/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về hoạt động trạm thu phí đường bộ.	Cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 1 Điều 29, khoản 1 Điều 32, điểm b mục 5 Phụ lục 1; cụm từ "Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" khoản 1 Điều 32.	Được thay thế bởi Điều 2 Thông tư số 07/2023/TT-BGTVT ngày 24/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều các Thông tư về trạm thu phí, giá dịch vụ sử dụng đường bộ.	01/8/2023
51	Thông tư	Số 04/2022/TT-BGTVT ngày 26 tháng 4 năm 2022 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông	Cụm từ "Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Điều 3.	Được thay thế bởi Điều 22 Thông tư số 05/2023/TT-BGTVT ngày 27/4/2023 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của	15/6/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.		các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường	
52	Thông tư	Số 05/2022/TT-BGTVT ngày 25 tháng 5 năm 2022 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải bãi bỏ một số quy định liên quan đến cấp, cấp lại thu hồi giấy phép của các Thông tư về vận tải đường bộ quốc tế do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành	Cụm từ "Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Điều 6	Được thay thế bởi Điều 23 Thông tư số 05/2023/TT-BGTVT ngày 27/4/2023 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường	15/6/2023
TỔNG SỐ VĂN BẢN: 52					

(Xem tiếp Công báo số 299 + 300)

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ:	Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên hệ:	
- Nội dung:	080.44417; Fax: 080.44517
- Phát hành:	080.48543
Email:	congbao@chinhphu.vn
Website:	http://congbao.chinhphu.vn
In tại:	Xí nghiệp Bản đồ 1- Bộ Quốc phòng